TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 1500 /XMHM-TCKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

# CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

Mã chứng khoán: HOM

Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, Phường Quỳnh Thiện, Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: (02383) 866 170 Fax: (02383) 866 648

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đậu Thị Nga – Kế toán trưởng

Nội dung của thông tin công bố:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai (Chi tiết theo tài liệu đính kèm)

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/04/2023 tại đường dẫn https://ximanghoangmai.vn/quan-he-co-dong

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

***(*)Tài liệu đính kèm:***
- Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Nội dung ĐHĐCĐ thông qua.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**
**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đậu Thị Nga**

Signature Not Verified
Ký bởi: ĐẬU THỊ NGA
Ký ngày: 21/4/2023 18:06:11

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **02** /2023/NQ-ĐHĐCĐ | *Nghệ An, ngày* **21** *tháng* **4** *năm 2023* |

# NGHỊ QUYẾT
## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, ngày 21/04/2023.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được tiến hành từ 08 giờ 30 phút đến 12 giờ 55 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Sau thời gian hơn 4 tiếng đồng hồ làm việc khẩn trương, liên tục, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung trong các văn kiện chủ yếu của Đại hội và thống nhất.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. *(chi tiết các Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

Đại hội giao Người đại diện theo pháp luật Công ty ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Hội đồng quản trị Công ty ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty để căn cứ thực hiện.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị Công ty năm 2022 *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và dự kiến các chỉ tiêu phấn đấu năm 2023, cụ thể như sau:

**3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022**

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | | |
| | - Clinker sản xuất | Tấn | 1.378.986 | |
| | - Xi măng (bao gồm cả gia công) | Tấn | 1.572.593 | |
| 2 | Tổng sản lượng tiêu thụ | Tấn | 1.918.674 | |
| | - Clinker tiêu thụ | Tấn | 316.022 | |
| | - Xi măng tiêu thụ | Tấn | 1.602.652 | |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.075,4 | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 27,3 | |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 21,3 | |
| 6 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0 | |
| 7 | Quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 147,5 | |
| 8 | Sử dụng lao động trong năm | Người | 824 | |
| 9 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 88,1 | |

**3.2. Dự kiến một số chỉ tiêu phấn đấu năm 2023**

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Dự kiến chỉ tiêu phấn đấu năm 2023 |
|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | |
| 1.1 | Clinker | Tấn | 1.478.728 |
| 1.2 | Xi măng (bao gồm gia công) | Tấn | 1.650.000 |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | | |
| 2.1 | Clinker | Tấn | 390.000 |
| 2.2 | Xi măng | Tấn | 1.650.000 |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.159,2 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 12,088 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 9,671 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 1,01 |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0 |
| 8 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 48,259 |
| 9 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 138,533 |
| 10 | Sử dụng lao động trong năm | Người | 810 |

*Ghi chú:*

*Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh sau.*

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

**Điều 7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo nội dung Tờ trình của Ban kiểm soát, cụ thể:

Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

3. Công ty TNNH Kiểm toán An Việt.

**Điều 8.** Thông qua thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022 và Kế hoạch chi trả năm 2023 theo nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

Cụ thể kế hoạch chi trả năm 2023 như sau:

- Đối với Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký công ty (kiêm nhiệm):

| STT | Chức danh | Đơn vị tính | Mức chi trả |
|---|---|---|---|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | Đồng/người/tháng | 8.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | Đồng/người/tháng | 6.000.000 |
| 3 | Thành viên Ban kiểm soát; Thư ký Công ty | Đồng/người/tháng | 4.000.000 |

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty, tương đương chức danh Trưởng đơn vị.

**Điều 9.** Thông qua chủ trương đầu tư Dự án trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi - Nghệ An theo nội dung tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội)*.

Chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An nêu trên chỉ được thực hiện tại vị trí dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Khu công nghiệp Đồng Hồi - Nghệ An của VICEM sau khi chấm dứt hoạt động và được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận.

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình về việc kết thúc nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

10.1. Thông qua kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 của thành viên HĐQT và BKS; Ông Nguyễn Quốc Việt, Bà Đậu Thị Nga thôi tham gia HĐQT Vicem Hoàng Mai; Ông Nguyễn Văn Tuấn, Ông Thái Huy Chương thôi tham gia BKS Vicem Hoàng Mai.

10.2 Thông qua bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

a) Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 người; trong đó số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 01 người

b) Thông qua danh cách đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2026:

1. Ông Lê Trung Kiên

2. Ông Nguyễn Đình Dũng

3. Ông Nguyễn Ngọc Tình

4. Ông Lê Đình Thắng

c) Thông qua danh sách đề cử bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028: Ông Nguyễn Văn Dũng

10.3. Thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2026

a) Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người;

b) Thông qua danh sách đề cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028:

1. Ông Cao Trọng Nghiên

2. Ông Nguyễn Quang Tôn

3. Bà Nguyễn Thị Anh Tú

**Điều 11.** Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

**Điều 12.** Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

12.1 Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

| STT | Họ và tên | Chức danh bầu | Kết quả số phiếu được bầu | Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%) |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Lê Trung Kiên | Thành viên HĐQT | 55.601.881 | 99,84 |
| 2 | Nguyễn Đình Dũng | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 3 | Nguyễn Ngọc Tình | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 4 | Lê Đình Thắng | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 5 | Nguyễn Văn Dũng | Thành viên độc lập HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |

*) Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

1. Ông Lê Trung Kiên
2. Ông Nguyễn Đình Dũng
3. Ông Nguyễn Ngọc Tình
4. Ông Lê Đình Thắng
5. Ông Nguyễn Văn Dũng

12.2 Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

| STT | Họ và tiên | Kết quả (số phiếu được bầu) | Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự Đại hội (%) |
|---|---|---|---|
| 1 | Cao Trọng Nghiên | 55.496.829 | 99,65 |
| 2 | Nguyễn Quang Tôn | 55.496.829 | 99,65 |
| 3 | Nguyễn Thị Anh Tú | 55.559.229 | 99,77 |

Kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú.
2. Ông Nguyễn Quang Tôn.
3. Ông Cao Trọng Nghiên.

**Điều 13.** Điều khoản thi hành.

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, với tổng số 55.689.661 cổ phần có mặt đến thời điểm biểu quyết đồng ý, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.

- Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai./.

***Nơi nhận:***
- UBCK Nhà nước (để b/c);
- Sở giao dịch CK Hà Nội (để b/c);
- HĐTV, TGĐ VICEM (để b/c);
- Thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- BTV Đảng ủy, Ban TGĐ, Công đoàn Cty;
- Các cổ đông (thông qua website Cty);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, HĐQT, HSĐH.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**CHỦ TỌA**

**Đinh Quang Dũng**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**<br>**XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **01** /2023/BB-ĐHĐCĐ | *Nghệ An, ngày* **21** *tháng* **4** *năm 2023* |

# BIÊN BẢN HỌP
## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
## Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Mã CK: HOM

**A. TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

- Tên viết tắt: HOM; Mã chứng khoán: HOM
- Trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
- Mã số doanh nghiệp: 2900329295 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 01/04/2008, thay đổi lần thứ 10 ngày 19/07/2022.

**B. THỜI GIAN BẮT ĐẦU:** 08 giờ 30 phút, ngày 21/04/2023.

**C. ĐỊA ĐIỂM:** Tại Hội trường lớn Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai - Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

**D. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

Thành phần tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (Đại hội) là các Cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai (Vicem Hoàng Mai) và Đại biểu khách mời:

- Đại diện lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) và đại diện lãnh đạo các Phòng, Ban của VICEM;
- Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban Tổng Giám đốc Công ty; Trưởng, Phó các tổ chức đoàn thể thuộc Công ty; Giám đốc/Phó Giám đốc các Xí nghiệp, Trưởng/Phó các đơn vị thuộc Công ty; Trưởng ca, Đội trưởng, Trạm trưởng, Tổ trưởng thuộc các đơn vị trong Công ty.

**E. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.**

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023, tại thời điểm khai mạc (08 giờ 30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Số lượng cổ đông và cổ đông đại diện ủy quyền tham dự là: 103 cổ đông;
- Tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 55.318.142 cổ phần, chiếm 76,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ hiện hành của Vicem Hoàng Mai, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với tỷ lệ tham dự như trên là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**II. Khai mạc và nghi lễ tiến hành Đại hội:**

- Đại hội tiến hành làm lễ chào cờ.

- Ông Nguyễn Xuân Thung, thay mặt Ban Tổ chức:

+ Tuyên bố lý do khai mạc Đại hội;

+ Giới thiệu Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội;

+ Giới thiệu các thành viên Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội, gồm:

1) Ông Đinh Quang Dũng, Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa;

2) Ông Lê Trung Kiên, Ủy viên HĐQT;

3) Ông Nguyễn Văn Dũng, Ủy viên HĐQT Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch với số cổ phần tán thành là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Ông Nguyễn Xuân Thung thay mặt Ban Tổ chức mời Đoàn Chủ tịch lên điều hành Đại hội.

- Tiếp theo Đoàn chủ tịch giới thiệu các thành viên Tổ Thư ký, gồm:

1) Ông Mai Văn Dũng, Trưởng phòng Vật tư, Thư ký Công ty – Tổ trưởng;

2) Ông Quách Sỹ Thao, Nhân viên Phòng Tài chính kế toán – Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Tổ Thư ký với số cổ phần đồng ý là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**III. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội, các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội, danh sách Ban kiểm phiếu của Đại hội.**

Ông Đinh Quang Dũng thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày các nội dung:

1. Chương trình nghị sự của Đại hội;

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình nghị sự của Đại hội với số cổ phần đồng ý là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội;

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội với số cổ phần đồng ý là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết các nội dung biểu quyết tại Đại hội, gồm:

- Ông Trần Thanh Tâm, NV Phòng Tổ chức - Tổ trưởng;

- Bà Nguyễn Thị Tố Loan, Phó trưởng phòng TCKT - Thành viên;

- Ông Cao Trọng Nghiên, Nhân viên Phòng Kế hoạch - Thành viên;

- Bà Mai Thị Minh Nguyệt, Nhân viên Phòng Kế hoạch – Thành viên

- Ông Trần Văn Sơn, nhân viên Phòng Tổ chức – Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết các nội dung biểu quyết tại Đại hội với số cổ phần đồng ý là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**IV. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội**

Ông Lê Trung Kiên thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với số cổ phần đồng ý là 55.318.142 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**V. Nội dung chính của Đại hội:**

**1. Thông qua các tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế**

1.1. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Điều lệ công ty

1.2. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

1.3. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.318.142 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**2. Đại hội nghe các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.**

Đoàn Chủ tịch đã điều hành Đại hội, báo cáo trước Đại hội trình tự nội dung các Báo cáo và Tờ trình, cụ thể như sau:

2.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

2.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).

- Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính trong năm 2023 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | | |
| | - Clinker sản xuất | Tấn | 1.378.986 | |
| | - Xi măng (bao gồm cả gia công) | Tấn | 1.572.593 | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 2 | Tổng sản lượng tiêu thụ | Tấn | 1.918.674 | |
| | - Clinker tiêu thụ | Tấn | 316.022 | |
| | - Xi măng tiêu thụ | Tấn | 1.602.652 | |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.075,4 | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 27,3 | |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 21,3 | |
| 6 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0 | |
| 7 | Quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 147,53 | |
| 8 | Sử dụng lao động trong năm | Người | 824 | |
| 9 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 88,1 | |

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu chính phấn đấu như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Dự kiến chỉ tiêu phấn đấu năm 2023 |
|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | |
| 1.1 | Clinker | Tấn | 1.478.728 |
| 1.2 | Xi măng (bao gồm gia công) | Tấn | 1.650.000 |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | | **2.040.000** |
| 2.1 | Clinker | Tấn | 390.000 |
| 2.2 | Xi măng | Tấn | 1.650.000 |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | **2.159,2** |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | **12,1** |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | **9,7** |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu | % | **1,01%** |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0 |
| 8 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | **48,3** |
| 9 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 138,53 |
| 10 | Sử dụng lao động trong năm | Người | 810 |

*Ghi chú:*

*Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh sau.*

2.3. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Trong đó, thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty năm 2022 như sau:

| TT | Họ tên | Chức vụ | Thu nhập (*) (VNĐ) |
|---|---|---|---|
| 1 | Ông Đinh Quang Dũng | Chủ tịch HĐQT | 96.000.000 |
| 2 | Ông Nguyễn Quốc Việt | Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc | 432.729.665 |
| 8 | Ông Nguyễn Đình Dũng | Quyền Tổng Giám đốc | 487.163.851 |
| 6 | Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên độc lập HĐQT | 72.000.000 |
| 3 | Ông Lê Trung Kiên | Thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc | 396.938.679 |
| 7 | Ông Đặng Ngọc Long | Phó Tổng Giám đốc | 467.578.372 |
| 9 | Ông Nguyễn Ngọc Tình | Phó Tổng Giám đốc | 461.139.644 |
| 4 | Bà Đậu Thị Nga | Thành viên HĐQT; Kế toán trưởng | 474.624.723 |
| 10 | Ông Nguyễn Văn Tuấn | Trưởng Ban kiểm soát | 294.652.279 |
| 11 | Ông Thái Huy Chương | Thành viên BKS | 191.081.233 |
| 12 | Ông Cao Trọng Nghiên | Thành viên BKS | 202.130.813 |

(*) Thu nhập này bao gồm tiền lương, thù lao, tiền thưởng.

*(Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

2.4. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty *(Tờ trình chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

2.5. Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2023 *(Tờ trình chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

2.6. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Trưởng BKS Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 (Báo cáo chi tiết đính kèm tài liệu họp của Đại hội)

2.7. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Trưởng BKS Công ty trình bày Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 *(chi tiết Tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội).*

2.8. Tờ trình chủ trương đầu tư Dự án trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An *(chi tiết tờ trình đính kèm tài liệu họp của Đại hội)*

**3. Bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028**

3.1. Thông qua Tờ trình về việc kết thúc nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

3.1.1. Thông qua kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 của thành viên HĐQT và BKS; Ông Nguyễn Quốc Việt, Bà Đậu Thị Nga thôi tham gia HĐQT Vicem Hoàng Mai; Ông Nguyễn Văn Tuấn, Ông Thái Huy Chương thôi tham gia BKS Vicem Hoàng Mai.

3.1.2. Thông qua bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

a) Thông qua số lượng thành viên HĐQT: 05 người, trong đó số lượng thành viên độc lập HĐQT: 01 người

b) Thông qua danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;

1. Ông Lê Trung Kiên, Trưởng phòng Tổ chức VICEM, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai (Giá trị 212.544.720.000 đồng, chiếm 28,43% vốn điều lệ).

2. Ông Nguyễn Đình Dũng, Quyền Tổng giám đốc Vicem Hoàng Mai, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai (Giá trị 106.627.000.000 đồng, chiếm 14,21% vốn điều lệ).

3. Ông Nguyễn Ngọc Tình, Phó Tổng giám đốc Vicem Hoàng Mai, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai (Giá trị 106.627.000.000 đồng, chiếm 14,21% vốn điều lệ).

4. Ông Lê Đình Thắng, Trưởng phòng Xi măng Vicem Hoàng Mai, người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai (Giá trị 106.627.000.000 đồng, chiếm 14,21% vốn điều lệ).

c) Thông qua đề cử bầu thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

Ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1967, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ và Thương Mại Dũng Trâm.

3.1.3. Thông qua bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028

a) Thông qua số lượng thành viên BKS: 03 người

b) Thông qua danh sách đề cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú, Phó phòng Tài chính Kế toán Vicem Hoàng Mai

2. Ông Nguyễn Quang Tôn, Chuyên viên Phòng kế hoạch – Chiến lược VICEM

3. Ông Cao Trọng Nghiên, Thành viên BKS Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2018 – 2023, Nhân viên Phòng Kế hoạch Vicem Hoàng Mai.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

3.2. Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu và Bầu cử HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, gồm:

| TT | Họ Và Tên | Chức Vụ | Nhiệm Vụ |
|---|---|---|---|
| 1 | Ông Nguyễn Quốc Đạt | Phó Trưởng Phòng Tổ Chức | Trưởng Ban |
| 2 | Ông Nguyễn Hoàng Sơn | NV. Phòng Công Nghệ Thông Tin | Thành Viên |
| 3 | Ông Trần Hoàng Anh | NV. Phòng Tài Chính Kế Toán | Thành Viên |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 4 | Ông Nguyễn Văn Nhã | NV. Phòng Tổ Chức | Thành Viên |
| 5 | Bà Hoàng Thị Hiền | NV. Phòng Kế Hoạch | Thành Viên |
| 6 | Bà Hồ Thị Tuyết Mai | NV. Phòng Tổ Chức | Thành Viên |
| 7 | Bà Phan Thùy Linh | NV. Phòng Tài Chính Kế Toán | Thành Viên |

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

3.3. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

**4. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028**

Tổ chức bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028: Đại hội đã được Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn, triển khai công tác bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. Ban bầu cử và kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế bầu cử.

Đến thời điểm 11h00 ngày 21/04/2023 (thời điểm diễn ra Bầu cử thành viên HĐQT, BKS), số lượng cổ đông và cổ đông được ủy quyền tham dự Đại hội là 202 cổ đông, tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: 55.689.661 cổ phần, chiếm 77,35% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**5. Thảo luận các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội**

Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình làm rõ một số nội dung tại Đại hội và không có ý kiến khác.

**6. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình của Đại hội**

Ngay sau phần thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết. Tất cả các vấn đề biểu quyết đều được lấy ý kiến công khai bằng thẻ biểu quyết (thẻ biểu quyết được phát cho cổ đông ngay khi cổ đông đến đăng ký, làm thủ tục tham dự Đại hội).

***6.1. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023***

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

***6.2. Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.***

Đại hội đã biểu quyết thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty và dự kiến các chỉ tiêu phấn đấu năm 2023 của Công ty như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Dự kiến chỉ tiêu phấn đấu năm 2023 |
|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng sản xuất | | |
| 1.1 | Clinker | Tấn | 1.478.728 |
| 1.2 | Xi măng (bao gồm gia công) | Tấn | 1.650.000 |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | | 2.040.000 |
| 2.1 | Clinker | Tấn | 390.000 |
| 2.2 | Xi măng | Tấn | 1.650.000 |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.159,2 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 12,1 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 9,7 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu | % | 1,01% |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0 |
| 8 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 48,3 |
| 9 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 138,53 |
| 10 | Sử dụng lao động trong năm | Người | 810 |

*Ghi chú:*

*Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh sau.*

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, giá nguyên vật liệu đầu vào và tình hình thị trường để có giải pháp điều hành phù hợp, đảm bảo phấn đấu đạt kế hoạch lợi nhuận đã đề ra với số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

***6.3. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.***

số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần.

***6.4. Biểu quyết thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.***

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

***6.5. Biểu quyết thông qua Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022, kế hoạch chi trả năm 2023.***

Thông qua thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022 và Kế hoạch chi trả 2023 theo nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

Cụ thể kế hoạch chi trả năm 2023 như sau:

- Đối với Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký công ty (kiêm nhiệm):

| STT | Chức danh | Đơn vị tính | Mức chi trả |
|---|---|---|---|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | Đồng/người/tháng | 8.000.000 |
| 2 | Ủy viên HĐQT | Đồng/người/tháng | 6.000.000 |
| 3 | Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty | Đồng/người/tháng | 4.000.000 |

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty, tương đương chức danh Trưởng đơn vị trong Công ty.

***6.6. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2021.***

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

***6.7. Biểu quyết thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.***

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNNH Kiểm toán An Việt.

***6.8. Biểu quyết thông qua Tờ trình chủ trương đầu tư Dự án trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An***

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

**7. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028**

Ông Nguyễn Quốc Đạt thay mặt Ban kiểm phiếu và Bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, BKS:

7.1 Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

| STT | Họ và tên | Chức danh bầu | Kết quả (số phiếu được bầu) | Tỷ lệ so với số cổ phần tham dự đại hội (%) |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Lê Trung Kiên | Thành viên HĐQT | 55.601.881 | 99,84 |
| 2 | Nguyễn Đình Dũng | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 3 | Nguyễn Ngọc Tình | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 4 | Lê Đình Thắng | Thành viên HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |
| 5 | Nguyễn Văn Dũng | Thành viên độc lập HĐQT | 55.497.881 | 99,65 |

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

1. Ông Lê Trung Kiên – Thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Đình Dũng - Thành viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Ngọc Tình - Thành viên HĐQT
4. Ông Lê Đình Thắng - Thành viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Văn Dũng - Thành viên độc lập HĐQT

7.2 Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

| STT | Họ và tên | Kết quả (số phiếu được bầu) | Tỷ lệ so với số cổ phần tham dự đại hội (%) |
|---|---|---|---|
| 1 | Cao Trọng Nghiên | 55.496.829 | 99,65 |
| 2 | Nguyễn Quang Tôn | 55.496.829 | 99,65 |
| 3 | Nguyễn Thị Anh Tú | 55.559.229 | 99,77 |

Kết quả trung cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028

1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú
2. Ông Cao Trọng Nghiên
3. Ông Nguyễn Quang Tôn

**8. Thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội**

- Ông Mai Văn Dũng thay mặt Tổ Thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch xin ý kiến biểu quyết thông qua nội dung Dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội thống nhất với số cổ phần biểu quyết tán thành là 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; không tán thành là 0 cổ phần, có ý kiến khác là 0 cổ phần

**VI. Bế mạc Đại hội**

Ông Đinh Quang Dũng thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kết thúc vào hồi 13 giờ 00 phút, ngày 21/04/2023.

Biên bản Đại hội gồm 11 trang, đã được công khai cho toàn thể các cổ đông dự họp và thống nhất uỷ quyền lại cho Đoàn chủ tịch và Tổ Thư ký đại hội cùng ký tên.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày./.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**

| Thành viên | Thành viên | Chủ tọa |
|---|---|---|
| Lê Trung Kiên | Nguyễn Văn Dũng | Đinh Quang Dũng |

**TỔ THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

| Thành viên | Tổ trưởng |
|---|---|
| Quách Sỹ Thao | Mai Văn Dũng |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
Địa chỉ: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
Tel: 0238.3866170; Fax: 0238.3866648

*Nghệ An, ngày 18 tháng 3 năm 2023*

# THÔNG BÁO MỜI HỌP
# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

***Kính gửi:*** Quý cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

**1. Thời gian tổ chức:**

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 21/04/2023.
- Địa điểm: Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.
- Địa chỉ: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

**2. Nội dung chính của Đại hội:**

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022;
- Báo cáo Kết quả SXKD năm 2022 & Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
- Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022;
- Báo cáo đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch trả thù lao năm 2023;
- Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028;
- Một số nội dung liên quan khác.

**3. Tài liệu đại hội:** Quý cổ đông có thể nhận tại:

- Trụ sở chính Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai – Phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, hoặc:
- Truy cập và download từ website của Công ty: http://www.ximanghoangmai.vn

**4. Quý cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Thông báo mời họp;
- Giấy uỷ quyền và Thông báo mời họp của cá nhân/tổ chức uỷ quyền (trường hợp Quý cổ đông được uỷ quyền tham dự Đại hội).

*Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

***Đinh Quang Dũng***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
## THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Vào hồi .8.... h.30'... ngày 21 tháng 04 năm 2023, tại Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, Khối 7, Phường Quỳnh Thiện, Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Tuấn | - Trưởng Ban kiểm soát | -Trưởng ban |
| 2. Ông: Nguyễn Quốc Đạt | - Phó Trưởng phòng Tổ chức | - Uỷ viên |
| 3. Bà: Hoàng Thị Hiền | - NV Phòng Kế hoạch | - Uỷ viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới dự Đại hội như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty là 2.609 cổ đông, nắm giữ 71.997.731 cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội 10/3/2023).

2. Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 103 Cổ đông, đại diện cho 55.318.142.... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 76,83% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi .8...h.30' ngày 21/04/2023 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

TM/ BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN

Tuan

**Nguyễn Văn Tuấn**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày tháng năm 2023*

# QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Để Đại hội được tiến hành một cách trật tự, đúng quy định của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty và hoàn thành chương trình Đại hội đã được Quý cổ đông thông qua.

Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với các nội dung như sau:

## 1. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1.1. Tất cả những người tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, gọn gàng.

1.2. Cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự đại hội, nên ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định; tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

1.3. Không hút thuốc lá trong Phòng họp đại hội.

1.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Phòng đại hội (tắt máy điện thoại hoặc để chế độ rung, không có chuông).

## 2. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

2.1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT in trên bìa màu vàng. Trên mỗi THẺ BIỂU QUYẾT có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền của cổ đông và có đóng dấu của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

2.2. Cách biểu quyết: Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội biểu quyết lần lượt từng phương án "đồng ý", "không đồng ý" và "ý kiến khác" nếu có. Cổ đông biểu quyết *(đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác)* một vấn đề bằng cách giơ THẺ BIỂU QUYẾT. Khi biểu quyết, mặt trước của THẺ BIỂU QUYẾT được hướng về phía Đoàn chủ tịch.

2.3. Thông qua các vấn đề của đại hội: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp chấp thuận. Riêng quyết định liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; giao dịch mua, bán tài sản, hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng khác của Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

## 3. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự để bầu vào HĐQT, BKS phải tuân thủ đúng quy định về việc tham gia ứng cử, đề cử và Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Quy định về ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai, Quy chế bầu cử, các mẫu đơn ứng cử, đề cử; mẫu Sơ yếu lý lịch; Mẫu biên bản họp nhóm đã được Công ty đăng tải trên website của Công ty theo quy định.

**4. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

4.1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải xin phép và phát biểu khi Đoàn chủ tịch đồng ý.

4.2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

**5. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

5.1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

5.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

5.3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong Đại hội.

**6. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

6.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.

6.2. Soạn thảo Biên bản họp đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

**7. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ, KIỂM PHIẾU**

7.1. Tiến hành kiểm phiếu ngay tại Đại hội, lập Biên bản kiểm phiếu Báo cáo đại hội kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội;

7.2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;

7.3. Báo cáo tổng hợp kết quả nhận hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị trước Đại hội.

7.4. Tiến hành kiểm phiếu bầu cử ngay tại Đại hội, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT;

7.5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Kính trình Đại hội thông qua./.

**T/M BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

M.S.D.N: 2900329295 - C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX. HOÀNG MAI - T. NGHỆ AN

**Đinh Quang Dũng**

| | |
|---|---|
| **TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**<br>**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 995 /TTr- XMHM-HĐQT | *Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023* |

# TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai**

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hướng dẫn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên ngày 24/4/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai *(đính kèm những nội dung thay đổi)*.

Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:***<br>- Như trên;<br>- Lưu: VT, TC, HĐQT. | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**<br>**CHỦ TỊCH**<br><br>CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI<br><br>**Đinh Quang Dũng** |

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

*(Kèm theo Tờ trình số 995 / TTr-XMHM-HĐQT ngày 23/ 3 /2023 của HĐQT Vicem Hoàng Mai)*

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điều 1. Giải thích thuật ngữ<br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:<br>h) "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và **cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Công ty;** | <u>Sửa đổi như sau:</u><br>Điều 1. Giải thích thuật ngữ<br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:<br>h) "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, **thành viên Hội đồng quản trị,** Tổng Giám đốc, **Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;** | Khoản 24, Điều 1, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Điểm h, Khoản 1, Điều 1, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 |
| Điểm a Khoản 1 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty<br>a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. | <u>Sửa đổi như sau:</u><br>Điểm a Khoản 1 Người đại diện theo pháp luật của Công ty<br>a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách **người yêu cầu giải quyết việc dân sự**, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. | Khoản 1, Điều 12 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 |
| Điểm b Khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty<br>Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về **việc người đại diện đó** và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác; | <u>Sửa đổi như sau:</u><br>Điểm b Khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty<br>Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty **về doanh nghiệp mà mình**, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần góp vốn theo quy định của Luật Doanh nghiệp; | Điểm c, Khoản 1, Điều 13 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 |

<table>
<tr><th>ĐIỀU LỆ 2021</th><th>DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023</th><th>CĂN CỨ PHÁP LÝ</th></tr>
<tr>
<td>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty<br>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:
<table>
<tr><th>TT</th><th>Ngành nghề kinh doanh</th><th>Mã ngành</th></tr>
<tr><td>1.</td><td>Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao<br>Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất vôi, sản xuất thạch cao</td><td>2394 (Chính)</td></tr>
<tr><td>2.</td><td>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</td><td>6810</td></tr>
<tr><td>3.</td><td>Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu</td><td>2399</td></tr>
<tr><td>4.</td><td>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</td><td>4933</td></tr>
<tr><td>5.</td><td>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</td><td>5510</td></tr>
<tr><td>6.</td><td>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương</td><td>5012</td></tr>
<tr><td>7.</td><td>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới</td><td>5022</td></tr>
</table>
</td>
<td>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty<br>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:
<table>
<tr><th>TT</th><th>Ngành nghề kinh doanh</th><th>Mã ngành</th></tr>
<tr><td>1.</td><td>Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao<br>Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất vôi, sản xuất thạch cao</td><td>2394 (Chính)</td></tr>
<tr><td>2.</td><td>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</td><td>6810</td></tr>
<tr><td>3.</td><td>Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu</td><td>2399</td></tr>
<tr><td>4.</td><td>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</td><td>4933</td></tr>
<tr><td>5.</td><td>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</td><td>5510</td></tr>
<tr><td>6.</td><td>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương</td><td>5012</td></tr>
<tr><td>7.</td><td>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới</td><td>5022</td></tr>
</table>
</td>
<td>- Bổ sung theo định hướng phát triển của Công ty</td>
</tr>
</table>

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 8. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br><br>Chi tiết: Bán buôn xi măng, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | *4663* |
| 9. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất các loại vật liệu xây dựng | *3290* |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. | *4659* |

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 8. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn xi măng, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | *4663* |
| 9. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất các loại vật liệu xây dựng | *3290* |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. | *4659* |

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 11. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các tòa nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây dựng và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.<br>- Các công việc dưới bề mặt;<br>- Xây dựng bể bơi ngoài trời;<br>- Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;<br>- Thuê cần trục có người điều khiển. | *4390* |


| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 11. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các tòa nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây dựng và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.<br>- Các công việc dưới bề mặt;<br>- Xây dựng bể bơi ngoài trời;<br>- Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;<br>- Thuê cần trục có người điều khiển. | *4390* |

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 12. | Hoạt động của các cơ sở thể thao | *9311* |
| 13. | Thoát nước và xử lý nước thải | *3700* |
| 14. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | *0810* |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt | *4211* |
| 16. | Xây dựng công trình đường bộ | *4212* |
| 17. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động | *5610* |
| 18. | Xây dựng nhà để ở | *4101* |
| 19. | Xây dựng nhà không để ở | *4102* |
| 20. | Thu gom rác thải không độc hại | *3811* |
| 21. | Thu gom rác thải độc hại | *3812* |
| 22. | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại | *3811* |
| 23. | Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại | *3812* |
| 24. | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác | *3900* |


| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 12. | Hoạt động của các cơ sở thể thao | *9311* |
| 13. | Thoát nước và xử lý nước thải | *3700* |
| 14. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | *0810* |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt | *4211* |
| 16. | Xây dựng công trình đường bộ | *4212* |
| 17. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động | *5610* |
| 18. | Xây dựng nhà để ở | *4101* |
| 19. | Xây dựng nhà không để ở | *4102* |
| 20. | Thu gom rác thải không độc hại | *3811* |
| 21. | Thu gom rác thải độc hại | *3812* |
| 22. | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại | *3811* |
| 23. | Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại | *3812* |
| 24. | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác | *3900* |

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 25. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | *7990* |
| 26. | Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại | *3812* |

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 25. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | *7990* |
| 26. | Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại | *3812* |
| **27.** | **Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác** | ***4299*** |
| **28.** | **Bốc xếp hàng hóa** | ***5224*** |
| **29.** | **Kho bãi và lưu giữ hàng hóa** | ***5210*** |
| **30.** | **Xây dựng công trình điện** | ***4221*** |
| **31.** | **Sản xuất điện** | ***3511*** |

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điểm d khoản 1 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông<br>d) **Quyết định đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác** có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. | <u>Sửa đổi như sau:</u><br>Điểm d khoản 1 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông<br>d) **Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản** có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. | - Điểm d khoản 1 Điều 15 phụ lục 1 về Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính (Điều lệ mẫu)<br>d) **Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá**<br>- Điểm d khoản 2 Điều 138 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 |
| Điểm p khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông<br>p) **Quyết định đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác** có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; | <u>Sửa đổi như sau:</u><br>Điểm p khoản 2 Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông<br>p) **Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản** có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. | Điểm p khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu |

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua | Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua<br>Sửa đổi như sau: | Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 (sửa đổi, bổ sung một điều Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020) |
| 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **dự họp tán thành**, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:<br>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;<br>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;<br>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;<br>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;<br>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; | 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành,** trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:<br>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;<br>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;<br>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;<br>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;<br>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty; | |
| 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của **tất cả cổ đông dự họp tán thành**, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. | 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của **tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành**, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,4,6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. | |

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điểm h khoản 2 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị<br><br>h) **Quyết định đầu tư/bán số tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác** có giá trị từ **10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán | Điểm h khoản 2 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị<br>Sửa đổi, bổ sung như sau:<br><br>h) **Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác** có giá trị **từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản Điểm d, khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp. | - Sửa đổi theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 |
| | Bổ sung điểm r khoản 2 Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị như sau:<br><br>**r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp)** | |

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| | **Điều 34. Người điều hành công ty**<br>Bổ sung như sau:<br>5. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, **phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị** và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. **Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.**<br>6. Đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. | |
| Khoản 3, Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc<br>3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc **không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.** Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. | Sửa đổi như sau:<br>Khoản 3, Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc<br>3. **Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 34 Điều lệ này**. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. | |

| ĐIỀU LỆ 2021 | DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điểm đ khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc<br><br>đ) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% trở xuống tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán (trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Tổng Giám đốc có thể xin ý kiến của hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện)"; | Điểm đ khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc<br>Sửa đổi như sau:<br><br>đ) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị **dưới 35% tổng giá trị tài sản** của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp"; | |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
Địa chỉ: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An
Điện thoại: 02383.866.170 - Fax: 02383.866.648

# ĐIỀU LỆ
# TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**(Thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)**

**Nghệ An, tháng 4 năm 2023**

# MỤC LỤC

**PHẦN MỞ ĐẦU** ..... 4
**CHƯƠNG I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ** ..... 4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ ..... 4
**CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY** ..... 5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty ..... 5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty ..... 6
**CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY** ..... 7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty ..... 7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty ..... 8
**CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP** ..... 9
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập ..... 9
Điều 7. Chứng nhận Cổ phiếu ..... 9
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác ..... 10
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần ..... 10
Điều 10. Thu hồi cổ phần ..... 10
**CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT** ..... 11
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát ..... 11
**CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** ..... 11
Điều 12. Quyền của cổ đông ..... 11
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông ..... 13
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông ..... 13
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông ..... 15
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông ..... 16
Điều 17. Thay đổi các quyền ..... 17
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông ..... 18
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông ..... 19
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ..... 19
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua ..... 21
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ..... 22
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ..... 24
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ..... 25
**CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** ..... 25
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị ..... 25
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị ..... 26
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ..... 26
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị ..... 28
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị ..... 28
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị ..... 29
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị ..... 31
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty ..... 31

**CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC** 32
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý 32
Điều 34. Người điều hành Công ty 32
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc 33
**CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT** 33
Điều 36. Ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) 33
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát 34
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát 34
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát 35
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát 35
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát 36
**CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC** 36
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 36
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 37
**CHƯƠNG XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY** 38
Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ 38
**CHƯƠNG XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN** 38
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn 38
**CHƯƠNG XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN** 39
Điều 46. Phân phối lợi nhuận 39
**CHƯƠNG XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN** 39
Điều 47. Tài khoản ngân hàng 39
Điều 48. Năm tài chính 40
Điều 49. Chế độ kế toán 40
**CHƯƠNG XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN** 40
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý 40
Điều 51. Báo cáo thường niên 41
**CHƯƠNG XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY** 41
Điều 52. Kiểm toán 41
**CHƯƠNG XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP** 41
Điều 53. Dấu của doanh nghiệp 41
**CHƯƠNG XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY** 41
Điều 54. Giải thể công ty 41
Điều 55. Gia hạn hoạt động 42
Điều 56. Thanh lý 42
**CHƯƠNG XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ** 42
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ 42
**CHƯƠNG XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ** 43
Điều 58. Điều lệ Công ty 43
**CHƯƠNG XXI. NGÀY HIỆU LỰC** 43
Điều 59. Ngày hiệu lực 43

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

# ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023.

## Chương I

## ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và được quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b) "Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

d) "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

đ) "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

e) "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

g) "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty;

h) "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;

i) "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

k) "Người được ủy quyền dự họp" là người được Cổ đông (tổ chức hoặc cá nhân) hoặc đại diện theo ủy quyền được chỉ định một cách hợp pháp để tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

l) "Đại diện theo ủy quyền" là người được Cổ đông là tổ chức ủy quyền để thực hiện các quyền cổ đông của mình theo Pháp luật;

m) "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;

n) "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công ty;

o) "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

p) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;

q) "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## Chương II

## TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

### Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty:

- Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai

- Tên tiếng Anh: VICEM HOANG MAI CEMENT JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: HOM

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

- Điện thoại: (84-238) 3866170; Fax: (84-238) 3866648.

- Website: sales@ximanghoangmai.com.vn

- Email: www.ximanghoangmai.vn

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép. Hiện tại, Công ty có các chi nhánh và văn phòng đại diện như sau:

a) Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai - Xí nghiệp Tiêu thụ

- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

- Điện thoại: (84-238) 3.664222; Fax: (84- 238)3.63661776.

b) Chi nhánh Công ty Cổ phần xi măng Vicem Moàng Mai – Ban Đầu tư Xây dựng.

- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

c) Chi nhánh Công ty Cổ phần xi măng Vicem Moàng Mai - Xí nghiệp Khai thác mỏ.

- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

d) Chi nhánh Công ty Cổ phần xi măng Vicem Moàng Mai - Xí nghiệp Dịch vụ Công nghiệp.

- Địa chỉ trụ sở chính: Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

5. Trong trường hợp có thay đổi thông tin được quy định Khoản 1, 2, 3 và Khoản 4 Điều 2, Điều lệ này coi như tự động cập nhật.

6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 54, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

1. Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:

a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

b) Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác;

c) Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều lệ này;

3. Người đại diện theo pháp luật phải cư trú tại Việt Nam và ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Trường hợp này, Người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

## Chương III
## MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

| TT | Ngành nghề kinh doanh | Mã ngành |
|---|---|---|
| 1 | Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao<br>Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất vôi, sản xuất thạch cao | *2394 (Chính)* |
| 2 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê | *6810* |
| 3 | Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu | *2399* |
| 4 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ | *4933* |
| 5 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày | *5510* |
| 6 | Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương | *5012* |
| 7 | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới | *5022* |
| 8 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn xi măng, Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | *4663* |
| 9 | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất các loại vật liệu xây dựng | *3290* |
| 10 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. | *4659* |
| 11 | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các tòa nhà, Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uốn thép, Xây dựng và đặt đá, Lợp mái các công trình | *4390* |

| | | |
|---|---|---|
| | nhà để ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.<br>- Các công việc dưới bề mặt;<br>- Xây dựng bể bơi ngoài trời;<br>- Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;<br>- Thuê cần trục có người điều khiển. | |
| 12 | Hoạt động của các cơ sở thể thao | *9311* |
| 13 | Thoát nước và xử lý nước thải | *3700* |
| 14 | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | *0810* |
| 15 | Xây dựng công trình đường sắt | *4211* |
| 16 | Xây dựng công trình đường bộ | *4212* |
| 17 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động | *5610* |
| 18 | Xây dựng nhà để ở | *4101* |
| 19 | Xây dựng nhà không để ở | *4102* |
| 20 | Thu gom rác thải không độc hại | *3811* |
| 21 | Thu gom rác thải độc hại | *3812* |
| 22 | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại | *3811* |
| 23 | Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại | *3812* |
| 24 | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác | *3900* |
| 25 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác | *0990* |
| 26 | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch | *7990* |
| 27 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác | *4299* |
| 28 | Bốc xếp hàng hóa | *5224* |
| 29 | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa | *5210* |
| 30 | Xây dựng công trình điện | *4221* |
| 31 | Sản xuất điện | *3511* |

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, người lao động; hoàn thành các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.

**Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## Chương IV

## VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

### Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 747.691.310.000 đồng (bảy trăm bốn mươi bảy tỷ sáu trăm chín mươi mốt triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 74.769.131 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

### Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

**Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

**Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## Chương V
## CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

### Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông,

2. Hội đồng quản trị,

3. Ban kiểm soát,

4. Tổng Giám đốc.

## Chương VI
## CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;

d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

g) Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ

phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số

ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

**Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm

một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

**Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;

đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc

dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

**Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

**Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;

c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

**Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông.

**Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên

và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

**Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại

cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các

tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

**Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

## Chương VII

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2 Điều 138; khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin, Quy chế mua sắm hàng hóa dịch vụ, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý dự án đầu tư xây dựng, Quy chế quản lý nợ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Công ty;

r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa

thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

**Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn [10 ngày] kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

**Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

**Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị Công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị Công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## Chương VIII

## TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

### Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

5. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.

6. Đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

**Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc.

2. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 34 Điều lệ này. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị;

đ) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp";

e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

g) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;

h) Tuyển dụng lao động;

i) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

## Chương IX

## BAN KIỂM SOÁT

**Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

**Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát**

Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

**Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

**Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

## Chương X

## TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

**Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với

các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 20% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

**Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## Chương XI

## QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

### Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

## Chương XII

## CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

### Điều 45. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề

liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## Chương XIII

## PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

### Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## Chương XIV

## TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

### Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

**Điều 48. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 1 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

**Điều 49. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

## Chương XV

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 51. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## Chương XVI

## KIỂM TOÁN CÔNG TY

**Điều 52. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

## Chương XVII

## DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

**Điều 53. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## Chương XVIII

## GIẢI THỂ CÔNG TY

**Điều 54. Giải thể công ty**

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

**Điều 55. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

**Điều 56. Thanh lý**

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a) Các chi phí thanh lý;

b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c) Nợ thuế;

d) Các khoản nợ khác của Công ty;

đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## Chương XIX

## GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

**Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với Công ty;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## Chương XX

## BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

### Điều 58. Điều lệ Công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## Chương XXI

## NGÀY HIỆU LỰC

### Điều 59. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm 21 chương 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhất trí thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại Văn phòng Công ty – Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Toàn văn bản Điều lệ này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và thay thế bản Điều lệ được thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

2. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
**Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đình Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 996 /TTr-XMHM-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH
## Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hướng dẫn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên ngày 24/4/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty *(đính kèm những nội dung thay đổi)*.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**
**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
*(Kèm theo Tờ trình số 996 /TTr-XMHM-HĐQT ngày 23/ 3 /2023 của HĐQT Vicem Hoàng Mai)*

| QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2021 | DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông | - Bổ sung như sau:<br><br>Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông<br>n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật | |
| Điểm h khoản 2 Điều 8. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị<br>h) **Quyết định đầu tư/bán số tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác** có giá trị từ **10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán | - Sửa đổi như sau:<br>Điểm h khoản 2 Điều 8. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị<br>h) **Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác** có giá trị **từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp. | - Sửa đổi theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 |
| i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc **và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ quy định**; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; | i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, **Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty**; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; | |

| QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2021 | DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| | - Bổ sung như sau:<br>s) **Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp).**<br><br>- Chuyển điểm s thành điểm t như sau:<br>t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty | - Do bổ sung điểm s |
| Điểm a Khoản 5 Điều 9. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị<br>- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật này; | Sửa đổi như sau:<br>Điểm a Khoản 5 Điều 9. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị<br>- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của **Luật Doanh nghiệp**; | |

| QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2021 | DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| Khoản 10 Điều 11. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị<br>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị **tham dự họp ký và** có đầy đủ nội dung theo quy định thì biên bản này có hiệu lực. | Sửa đổi, bổ sung như sau:<br>Khoản 10 Điều 11. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị<br>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị **tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký** và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. **Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.** | Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022. |
| khoản 3 Điều 17. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc<br>3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty | Sửa đổi như sau<br>khoản 3 Điều 17. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc<br>3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm, **phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị** và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. | |
| | Lược bỏ **khoản 4 Điều 17**. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc | Do trùng với khoản 2 Điều 16 |

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**C.TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

# QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023,

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai bao gồm các nội dung sau:

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai và những người liên quan.

## Chương II

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

Lập danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty);

6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo Điều 16 Điều lệ Công ty.

7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

8. Điều kiện tiến hành

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

b) Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội

đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

c) Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

10. Cách thức bỏ phiếu

Cách thức bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

11. Cách thức kiểm phiếu

Cách thức kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua

Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

13. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

14. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp.

15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành biên bản thực hiện theo Điều 23 Điều lệ Công ty.

16. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

**Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các trường hợp sau:

a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty;

b) Định hướng phát triển công ty;

c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến**

Trong các trường hợp, điều kiện cụ thể Công ty có thể lựa chọn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến, Công ty phải đảm bảo trình tự, thủ tục, nội dung cuộc họp tuân thủ các yêu cầu của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung sau:

1. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

4. Điều kiện tiến hành;

5. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

6. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;

7. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;

8. Thông báo kết quả kiểm phiếu;

9. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

10. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 7. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến**

Trong các trường hợp, điều kiện cụ thể Công ty có thể lựa chọn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết

hợp với trực tuyến, Công ty phải đảm bảo trình tự, thủ tục, nội dung cuộc họp tuân thủ các yêu cầu của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung sau:

1. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;

2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;

3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;

4. Điều kiện tiến hành;

5. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

6. Cách thức bỏ phiếu;

7. Cách thức kiểm phiếu;

8. Thông báo kết quả kiểm phiếu;

9. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

10. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## Chương III

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Điều 8. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Vai trò của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2 Điều 138; khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty;

s) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại

hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp).

t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

3. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

e) Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 9. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

a) Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 05 người.

2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

a) Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện thành của viên độc lập Hội đồng quản trị

Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

- Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu và thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

a) Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

b) Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

7. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

a) Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:-

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác theo quy định tại Điều lệ Công ty;

- Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

c) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức

đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

d) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

**Điều 10. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không

bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty

**Điều 11. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

1. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm

Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

2. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

3. Thông báo họp Hội đồng quản trị

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

4. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

5. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

6. Cách thức biểu quyết

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều lệ Công ty;

b) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

c) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

d) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

đ) Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

7. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

8. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp Hội đồng quản trị và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

9. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Thời gian, địa điểm họp;

- Mục đích, chương trình và nội dung họp;

- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.

b) Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

c) Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

d) Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

11. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phải được thông báo tới các bên liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty.

**Điều 12. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

3. Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), gồm các nội dung chính sau đây:

a) Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên trong tiểu ban;

b) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị;

- Cách thức bầu cử, ứng cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

**Điều 13. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Cá nhân Người phụ trách quản trị Công ty bị miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trong các trường hợp sau:

a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; mất năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Có đơn xin miễn nhiệm của cá nhân Người phụ trách quản trị công ty;

d) Các trường hợp khác do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty phải được thông báo cho các bên liên quan theo quy định của Điều lệ Công ty.

5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## Chương IV

## BAN KIỂM SOÁT

**Điều 14. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 15. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

1. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;

a) Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện tương tự quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

4. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số

phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

a) Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

b) Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

- Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát phải được thông báo cho các bên liên quan theo quy định của Điều lệ Công ty.

7. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

a) Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

b) Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

c) Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

## Chương V

## TỔNG GIÁM ĐỐC

**Điều 16. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**

1. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

2. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp";

k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

**Điều 17. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

## Chương VI

## CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

**Điều 18. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc**

1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc:

Các cuộc họp có sự tham gia của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc được tổ chức định kỳ, ít nhất mỗi quý một cuộc họp.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức chương trình, nội dung họp và gửi thư mời cho Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.

b) Thông báo mời họp kèm tài liệu liên quan đến nội dung cuộc họp được gửi trước cho các thành viên ít nhất trước 5 ngày làm việc trước ngày diễn ra cuộc họp.

c) Về các quyết định được thông qua, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc được quyền thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết.

2. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho các thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị phải thông báo nghị quyết, quyết định định cho Tổng Giám đốc Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty.

4. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

a) Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 Luật doanh nghiệp thì Ban kiểm soát phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

b) Tổng giám đốc yêu cầu tổ chức họp Hội đồng quản trị khi cần xin ý kiến Hội đồng quản trị thông qua các chủ trương kinh doanh hoặc đầu tư thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

5. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

Định kỳ hàng quý, Tổng Giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao, trong đó phân tích rõ từng kết quả hoạt động của các lĩnh vực kinh doanh, và tỷ lệ đạt được so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông cũng như Hội đồng quản trị giao.

6. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

a) Hội đồng quản trị áp dụng cách thức tự phê bình và phê bình trong Công ty, qua đó Tổng giám đốc tự nhận thấy ưu nhược điểm để ngày càng nâng cao công tác quản lý.

b) Kiểm điểm theo nội dung: quá trình thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công, tinh thần trách nhiệm, kết quả và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao

7. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

a) Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý, người điều hành mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị.

b) Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ.

c) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

d) Báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

đ) Trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo.

e) Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua.

g) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

a) Hội đồng quản trị thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tham dự các cuộc họp giao ban, các báo cáo định kỳ về hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính. Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp cùng Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc để đưa ra các nhận định và đề xuất về tình hình tài chính của Công ty.

b) Hàng năm Ban Kiểm soát tổ chức ít nhất 2 cuộc họp định kỳ nhằm kiểm soát tình hình tài chính của Công ty. Tổng Giám đốc có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ liên quan và hỗ trợ kiểm soát viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

**Điều 19. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác**

1. Khen thưởng

a) Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Hội đồng quản trị sẽ trình đại hội quyết định tỷ lệ % trích từ lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

b) Trong trường hợp Công ty đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra, Hội đồng quản trị lập tờ trình xin Đại hội đồng cổ đông thông qua số tiền thưởng tương ứng để thưởng Người điều hành doanh nghiệp.

2. Kỷ luật

a) Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị xem xét tư cách thành viên của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người quản lý để quyết định xử lý đối với từng trường hợp vi phạm. Tùy theo mức độ vi phạm mà hình thức kỷ luật có thể áp dụng từ nhắc nhở, cảnh cáo, khiển trách cho đến miễn nhiệm, bãi nhiệm.

b) Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xem xét tư cách thành viên của Ban Kiểm soát, để quyết định xử lý đối với từng trường hợp vi phạm. Tùy theo mức độ vi phạm mà hình thức kỷ luật có thể áp dụng từ nhắc nhở, cảnh cáo, khiển trách cho đến miễn nhiệm, bãi nhiệm.

## Chương VII

## HIỆU LỰC THI HÀNH

**Điều 20. Hiệu lực thi hành**

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai bao gồm 07 Chương, 20 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhất trí thông qua tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 2900329295 - C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX. HOÀNG MAI - T. NGHỆ AN

**Lê Trung Kiên**

| TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM<br>CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 997 /TTr-XMHM-HĐQT | *Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023* |

# TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai**

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hướng dẫn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên ngày 24/4/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị *(đính kèm những nội dung thay đổi)*.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, TC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**
**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
*(Kèm theo Tờ trình số 997 /TTr-XMHM-HĐQT ngày 23 / 3 /2023 của HĐQT Vicem Hoàng Mai)*

| QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2021 | DỰ THẢO QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| | - Sửa đổi như sau: | |
| Điểm h khoản 2 Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị | Điểm h khoản 2 Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị | - Sửa đổi theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; |
| h) **Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác** có giá trị từ **10% trở lên đến dưới 35% tổng giá trị tài sản** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. | h) **Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác** có giá trị từ **35% tổng giá trị tài sản trở lên** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, **trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2, Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp;** | |
| i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc **và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định;** quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; | i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, **Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty**; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; | |

| QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2021 | DỰ THẢO QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2023 | CĂN CỨ PHÁP LÝ |
|---|---|---|
| | - Bổ sung như sau:<br>**r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.**<br>- Chuyển điểm r thành điểm s như sau:<br>s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty | - Do bổ sung điểm r |
| Khoản 2 Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị<br>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị **tham dự họp ký** và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | Sửa đổi, bổ sung như sau:<br>Khoản 2 Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị<br>2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị **tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký** và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. **Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.** | Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022 |

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**C.TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

# QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai bao gồm các nội dung sau:

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

### Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## Chương II
## THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

### Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ Công ty quy định.

### Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.

4. Điều lệ Công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

**Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Tổng công ty Xi măng Việt Nam; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Tổng công ty Xi măng Việt Nam ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Công ty.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

**Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm

đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công
ty. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

**Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại

hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

**Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp Điều lệ Công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản

trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

**Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải

công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;

g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

## Chương III
## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2, Điều 138; khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan

đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

**Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ C ông ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

**Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

## Chương IV
## CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ Công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian, địa điểm họp;

c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## Chương V
## BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

**Điều 17. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;

b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;

d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

**Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và

thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## Chương VI
## MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

### Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

### Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## Chương VII
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 23. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai bao gồm 07 chương, 23 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023 và thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Mai được thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

**Lê Trung Kiên**

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Nghệ An, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo kết quả thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 với những nội dung sau:

## PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Thuận lợi:

- Năm 2022, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động, diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều Quốc gia đang rơi vào suy thoái kỹ thuật hoặc tăng trưởng chậm lại rõ rệt, lạm phát toàn cầu tăng và ở mức cao, tuy nhiên Việt Nam vẫn kiên định với chiến lược "Sống chung an toàn, linh hoạt với Covid-19", mở cửa hầu như hoàn toàn và ban hành nhiều chính sách, giải pháp phục hồi, ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vĩ mô. Vì vậy kinh tế Việt Nam năm 2022 phát triển khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, các cân đối lớn được bảo đảm, mức tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 8,02% vượt mục tiêu đề ra (Mục tiêu từ 6,0-6,5%).

- Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tổng Công ty xi măng Việt Nam, một số đơn vị thành viên và sự ủng hộ của các cấp chính quyền địa phương trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 2. Khó khăn:

- Thị trường xi măng trong nước luôn trong tình trạng "cung" vượt xa "cầu", cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt. Năm 2022, tại Thị Xã Nghi Sơn - Thanh Hóa có thêm 02 dây chuyền sản xuất xi măng mới đi vào hoạt động, gây áp lực lớn cho cán cân cung cầu khu vực (Dây chuyền số 4 Xi măng Long Sơn công suất 2,3 triệu tấn/năm và Xi măng Đại Dương công suất 2,3 triệu tấn/năm).

- Xuất khẩu xi măng trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn. Thị trường lớn nhất của ngành xi măng Việt Nam là Trung Quốc vẫn duy trì chính sách Zero Covid, cùng với sự suy yếu lĩnh vực bất động sản của nước này dẫn đến sản lượng xuất khẩu sụt giảm mạnh. Thị trường xuất khẩu lớn khác của Việt Nam là Philippines cũng bị ảnh hưởng do công tác vận tải biển khó khăn, giá cước tăng cao, kèm theo thuế chống bán phá giá áp dụng với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam.

- Các vật tư cho sản xuất xi măng tiếp tục chịu sức ép tăng giá. Do ảnh hưởng của xung đột vũ trang Nga - Ukraine làm cho chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, tác động trực tiếp đến giá nguyên nhiên liệu cho sản xuất. Đặc biệt là giá dầu thô và than đá tăng cao. Trong nước nguồn cung than khan hiếm, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) thực hiện điều chỉnh tăng giá 03 đợt với tổng mức tăng từ 40% - 50%, đây là mức điều chỉnh tăng cao nhất từ trước đến nay. Giá than trên thị trường tăng cao mà vẫn không có hàng, gây khó khăn cho Công ty trong việc tiếp cận, cung ứng than cho sản xuất. Nhiều nhà máy sản xuất xi măng phải giảm sản lượng sản xuất hoặc dừng lò nung do không tiêu thụ được sản phẩm, giá bán clinker giảm mạnh, trong khi phải mua than với mức giá rất cao.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, Vicem Hoàng Mai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng nhờ sự hỗ trợ, chỉ đạo của VICEM và sự quan tâm ủng hộ của các cấp chính quyền địa phương cùng với sự đoàn kết, thống nhất của tập thể người lao động, Công ty đã vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022 | So sánh (%) | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | Thực hiện năm 2022/ Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022/ Kế hoạch năm 2022 |
| 1 | Sản xuất | Tấn | | | | | |
| | *Clinker* | *Tấn* | *1.485.996* | *1.431.751* | *1.378.986* | *96,3%* | *92,8%* |
| | *Xi măng* | *Tấn* | *1.733.076* | *1.565.576* | *1.572.593* | *100,4%* | *90,7%* |
| 2 | Tiêu thụ | Tấn | 2.057.015 | 2.076.689 | 1.918.674 | 92,4% | 93,3% |
| | *Clinker* | *Tấn* | *324.196* | *500.984* | *316.022* | *63,1%* | *97,5%* |
| | *Xi măng* | *Tấn* | *1.732.820* | *1.575.705* | *1.602.652* | *101,7%* | *92,5%* |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.115,9 | 1.844,8 | 2.075,4 | 112,5% | 98,1% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 25,0 | 3,2 | 27,3 | 846,8% | 109,0% |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 20,0 | 2,4 | 21,3 | 889,7% | 106,3% |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | % | 2,09% | 0,25% | 2,23% | 892,0% | 106,5% |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0,0% | 0,0% | 0,0% | | |
| 8 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 79,3 | 69,3 | 88,1 | 127,0% | 111,1% |
| 9 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 126,5 | 105,4 | 147,5 | 139,9% | 116,6% |
| 10 | Sử dụng lao động bình quân | Người | 842 | 839 | 824 | 98,2% | 97,9% |

- Tháng 3/2022, Vicem Hoàng Mai đã thực hiện thành công chương trình sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung. Sau sửa chữa, cải tạo các chỉ tiêu năng suất thiết bị, tiêu hao than của Công ty được cải thiện rõ rệt, có thể sử dụng hiệu quả các chủng loại than có nhiệt trị thấp trong bối cảnh nguồn cung than cám đứt gãy, khan hiếm hiện nay. Tiêu hao than bình quân sau khi sửa chữa, cải tạo lò nung tháng 3/2022 là 797 kcal/kg clinker, giảm 31 kcal/kg clinker so với trước cải tạo và năng suất lò nung đạt ≥ 4.500 tấn clinker/ngày.

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 là 2.075,4 tỷ đồng, bằng 98,1% kế hoạch và tăng 12,5% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 27,3 tỷ đồng, bằng 109,0% kế hoạch và tăng 746,8% so với năm 2021.

- Nộp Ngân sách Nhà nước đạt 88,1 tỷ đồng, bằng 111,1% kế hoạch và tăng 27,0% so với năm 2021.

**2. Việc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền:**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp trực tiếp và 12 cuộc họp không trực tiếp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua việc giao ban công việc hàng quý, tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Thống nhất phê duyệt Phương án sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung Nhà máy Xi măng Hoàng Mai.

- Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty;

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; phê duyệt kế hoạch và thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý trong năm của Công ty;

- Thống nhất các nội dung trình ĐHĐCĐ và giao Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan chuẩn bị các điều kiện tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

- Thông qua Tờ trình và quyết định giao cho Tổng Giám đốc đại diện cho Công ty thực hiện: Ký kết và thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các giao dịch tài chính với các tổ chức tín dụng và tổ chức khác theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Thông qua các Tờ trình về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý cấp trưởng một số đơn vị trong Công ty.

- Thông qua Tờ trình và quyết định phê duyệt các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật năm 2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

- Quyết định phê duyệt kết quả xây dựng định biên lao động giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với thực tế dây chuyền thiết bị sản xuất hiện tại của Công ty.

- Thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thương thảo, ký kết phụ lục Hợp đồng và các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để bổ sung khối lượng than cám 4b.1 mua bán của Hợp đồng số 1204/XMHM-E&E.KH-2022 ngày 19/04/2022 giữa Công ty CP Xi măng Vicem

Hoàng Mai và Công ty CP Năng lượng và Môi trường Vicem, với khối lượng bổ sung thêm là 31.000 tấn, tổng khối lượng Than cám 4b.1 mua bán của Hợp đồng sau khi bổ sung khối lượng là 51.000 tấn, đồng thời gia hạn thời gian hiệu lực của Hợp đồng mua bán than cám số 1204/XMHM-E&E.KH-2022 đến hết ngày 31/12/2022.

- Thống nhất giao cho Ban Tổng giám đốc Công ty chủ động có phương án mua ngoài khối lượng than cám còn thiếu đảm bảo sản xuất, không để dừng lò do thiếu than.

- Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Quyết định điều chỉnh mức lương tối thiểu doanh nghiệp áp dụng tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai từ 3.200.000 đồng/tháng lên mức 3.640.000 đồng/tháng trong thang bảng lương cơ bản của Công ty, từ ngày 01/07/2022.

- Thống nhất việc xử lý tổn thất tài chính đối với Dự án Khu chuyên gia Đông Hồi và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan tập hợp hồ sơ, chứng từ để xử lý tổn thất trong đầu tư theo quy định.

- Thống nhất quyết định ông Nguyễn Quốc Việt, Thành viên Hội đồng thành viên VICEM thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, kể từ ngày 15/07/2022.

- Thống nhất quyết định ông Lê Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai thôi giữ chức Phó Tổng Gám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, kể từ ngày 15/07/2022.

- Thống nhất quyết định giao nhiệm vụ Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đối với ông Nguyễn Đình Dũng - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai để thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai trong thời gian chờ kiện toàn chức danh Tổng Giám đốc Công ty. Đồng thời bổ nhiệm Ông Nguyễn Đình Dũng là người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai, chức vụ Quyền Tổng Giám đốc, kể từ ngày 15/07/2022.

- Giao cho Tổng Giám đốc điều hành chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, khắc phục các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; tổ chức kiểm điểm các tập thể, cá nhân có liên quan và báo cáo theo quy định.

- Thống nhất thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế Xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Thống nhất thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế Tiêu thụ sản phẩm của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Thống nhất thông qua về việc sửa đổi, ban hành Quy chế Đào tạo của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Thống nhất bổ nhiệm ông Mai Văn Dũng, Trưởng phòng Vật tư Công ty giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai (theo hình thức kiêm nhiệm).

- Quyết định phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2022 của Công ty.

- Phê duyệt kết quả đánh giá chất lượng Người quản lý Công ty năm 2021.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD trong năm 20222 thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT; Xem xét, giám sát báo cáo tài chính của Ban điều hành. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD của Công ty.

Việc tổ chức các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị từ thông báo mời họp, chương trình nghị sự, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ quyết định tại cuộc họp cũng như các cuộc họp không trực tiếp theo hình lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định từ thể thức, nội dung và tài liệu liên quan đều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Những vấn đề Hội đồng quản trị bàn thảo, quyết định tại cuộc họp đều được ghi lại bằng biên bản; các quyết định Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được ban hành bằng Nghị quyết để cơ quan điều hành thực hiện và được lưu giữ đầy đủ, đúng quy định.

Trên cơ sở các tài liệu được chuẩn bị chi tiết, chu đáo của cơ quan điều hành và được gửi trước, với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi thành viên nên các quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua sát với yêu cầu thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty đặt ra; tất cả các quyết định được thông qua với tỷ lệ 100% thành viên tham gia dự họp tán thành.

**3. Công tác chuẩn bị và tổ chức để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.**

Ngày 22/04/2022, Hội đồng quản trị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, từ khâu chuẩn bị các điều kiện đại hội, triệu tập đại hội đến việc thực hiện chương trình đề ra cho đại hội. Hội đồng quản trị đã điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 hoàn thành tốt chương trình nghị sự - thông qua toàn bộ chương trình gồm có 07 nội dung mà Hội đồng quản trị đã thông báo đến các cổ đông, trong đó các nội dung được thông qua với tỷ lệ tán thành rất cao. Sự thành công của Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đánh giá sự chuẩn bị tốt của Hội đồng quản trị cho các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**4. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.**

Hội đồng quản trị thực hiện quyền giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết. Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, các đồng chí trong Ban Tổng Giám đốc phải trình bày báo cáo và kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ mình phụ trách. Năm 2022, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để điều hành. Cơ quan điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ và thực hiện tiết giảm các định mức trong sản xuất.

**5. Một số tồn tại, hạn chế.**

Năm 2022, bên cạnh những nội dung Công ty đã thực hiện tốt trong lĩnh vực sản xuất, vẫn còn những khó khăn, tồn tại cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tổng công ty và sự nỗ lực phấn đấu của Công ty để thực hiện tốt hơn trong năm 2023, cụ thể như sau:

- Công ty còn để xảy ra một số sự cố về thiết bị gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất: Dừng lò do hỏng vòng bi gối đỡ trục phân ly máy nghiền than; Giảm năng suất lò do hỏng vòng bi con lăn máy nghiền liệu; Dừng lò nung do sự cố đứt má xích băng tải xiên. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng nguồn cung cấp than đứt gãy, khan hiếm cũng đã ảnh hưởng đến năng suất lò nung clinker.

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2022 của Công ty là 1,92 triệu tấn, bằng 93,3% so với kế hoạch và giảm 7,6% so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của giá cả vật liệu xây dựng tăng mạnh làm giãn/hoãn tiến độ các dự án đầu tư xây dựng, nhu cầu xi măng trên thị trường giảm; Các doanh nghiệp chịu áp lực về dòng tiền khi lãi suất tăng cao, Room tín dụng ngân hàng bị thắt chặt. Bên cạnh đó việc xuất khẩu xi măng cũng gặp nhiều khó khăn, giá cước vận tải biển tăng cao, đồng thời Philippines áp dụng thuế phòng vệ và tạm thời áp thuế chống bán phá giá đối với xi măng nhập khẩu để bảo hộ nền sản xuất xi măng trong nước.

- Công tác đầu tư xây dựng tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rất thấp, kể cả về khối lượng và giá trị thanh toán. Khối lượng thực hiện là 13,402 tỷ đồng, bằng 49,75% kế hoạch năm và giá trị thanh toán là 4,924 tỷ đồng, bằng 15,96% kế hoạch năm 2022.

**PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Trên cơ sở nhận định tình hình kinh tế xã hội năm 2023, khả năng khai thác năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty; phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại năm 2022, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện quyền giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý thông qua việc đánh giá kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong các Nghị quyết. Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung cơ bản như sau:

**1. Về các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh**

| TT | Các chỉ tiêu | ĐVT | KH năm 2023 |
|---|---|---|---|
| **1** | **Sản lượng sản xuất** | | |
| 1.1 | Clinker | Tấn | 1.478.728 |
| 1.2 | Xi măng (bao gồm gia công) | Tấn | 1.650.000 |
| **2** | **Sản lượng tiêu thụ** | **Tấn** | **2.040.000** |
| 2.1 | Clinker | Tấn | 390.000 |
| 2.2 | Xi măng | Tấn | 1.650.000 |
| **3** | **Tổng doanh thu** | **Tr.đồng** | **2.159.198** |
| **4** | **Lợi nhuận** | | |
| 4.1 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 12.088 |
| 4.2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 9.671 |
| **5** | **Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH** | **%** | **1,01** |
| **6** | **Nộp Ngân sách** | **Tr.đồng** | **48.259** |
| **7** | **Tỷ lệ trả cổ tức** | **%** | **0** |
| **8** | **Tổng quỹ tiền lương** | **Tr.đồng** | **138.533** |
| **9** | **Sử dụng lao động trong năm** | **Người** | **810** |

**2. Hội đồng quản trị xây dựng, ban hành các Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2023**

*2.1. Về công tác sản xuất*

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các thông số vận hành linh hoạt, phù hợp với nguyên nhiện liệu trong tình hình mới hiện nay đặc biệt nguồn cung than cám năm 2023 theo dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra thiết bị để có biện pháp sửa chữa kịp thời, không để xảy ra sự cố, nâng cao năng suất thiết bị, tuân thủ việc không chạy thiết bị non tải, không tải, chạy giờ cao điểm khi không cần thiết nhằm giảm đơn giá điện năng, tiết giảm chi phí điện năng cho sản xuất.

- Tiếp tục tận dụng, tăng tỷ lệ pha tro, xỷ làm phụ gia trong sản xuất xi măng ở mức tối đa cho phép, đồng thời phấn đấu sử dụng Thạch cao nhân tạo thay thế Thạch cao tự nhiên bình quân năm 2023 trên 70% để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Phấn đấu cuối năm 2023 đưa vào vận hành chính thức hệ thống sử dụng chất thải thông thường làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

*2.2. Về công tác tiêu thụ sản phẩm*

- Xây dựng và kiểm soát chính sách bán hàng một cách chuyên nghiệp, hiệu quả trên nguyên tắc, định hướng của VICEM, kỷ cương về quy định giá, địa bàn tiêu thụ, gắn với sản lượng tiêu thụ gia tăng.

- Tiếp tục sàng lọc hệ thống phân phối để triển khai có hiệu quả chương trình Gắn kết dài lâu với hệ thống phân phối nhằm tạo sự ràng buộc về tiêu thụ trong dài hạn, tránh sự ảnh hưởng chính sách ngắn hạn của đối thủ.

- Phối hợp với VICEM tìm kiếm đối tác, đơn hàng xuất khẩu xi măng nhằm khai thác tối đa năng lực nghiền và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tập trung nguồn lực đẩy mạnh tiêu thụ các dòng sản phẩm chính như xi măng bao PCB40 KPK, PCB40PP, Max pro tại các địa bàn cốt lõi, mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Đối với xi măng tiêu thụ tại công trình, dự án: Bám sát mục tiêu đã xây dựng từ đầu năm 2023 để tiêu thụ xi măng rời, tập trung vào các dự án thành phần đường cao tốc Bắc – Nam (Diễn Châu – Bãi Vọt), Dự án nhiệt điện Vũng Áng 2 và nhiệt điện Quảng Trạch. Theo sát tiến độ các gói thầu GTNT của Sở Tài chính các tỉnh từ Thanh Hóa – Thừa Thiên Huế để gia tăng sản lượng xi măng bao GTNT.

- Phối hợp thị trường chặt chẽ với các đơn vị trên các địa bàn kinh doanh để hạn chế cạnh tranh nội bộ, tăng hiệu quả cho Công ty và toàn VICEM.

***2.3. Công tác Đầu tư xây dựng***

- Phối hợp với VICEM; làm việc với các cơ quan ban ngành có thẩm quyền để xác lập địa điểm dự kiến của Nhà máy chính dự án xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1.

- Phối hợp với VICEM, làm việc với Bộ Xây dựng, UBND tỉnh nghệ An về việc hoàn thành các thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi để lập đề xuất đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi trên phần diện tích đất của dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi.

- Thực hiện các bước tiếp theo của dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện sau khi đã được VICEM thông qua chủ trương đầu tư dự án theo văn bản số 328/VICEM-HĐTV ngày 06/03/2023.

- Xây dựng phương án xin cấp giấy phép khai thác mỏ sét mới trên phần diện tích mỏ được nâng cấp trữ lượng theo Quyết định phê duyệt của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia số 1246/QĐ-HĐTLQG ngày 30/12/2022.

- Tiếp tục bám sát Cục Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B theo nội dung Văn bản số 214/KSVN-TĐHS ngày 17/02/2023 của Cục Khoáng sản Việt Nam thông báo ý kiến Bộ Tài nguyên & Môi trường.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Dự án sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

***2.4. Công tác quản trị doanh nghiệp***

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tiếp tục rà soát hàng hoá tồn kho, sử dụng vật tư phụ tùng tồn kho với mục tiêu tiếp tục giảm giá trị hàng tồn kho tối đa trong năm 2023.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ công nợ bán hàng để không có nợ xấu.

- Thực hiện giao kế hoạch chi phí sản xuất kinh doanh theo tháng/quý/năm cho các đơn vị trong Công ty gắn với cơ chế thưởng phạt để các đơn vị chủ động, nâng cao tính sáng tạo nhằm tiết giảm tối đa các chi phí trong sản xuất kinh doanh đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

***2.5. Công tác khác***

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động ở tất cả các lĩnh vực thông qua việc triển khai các khóa đào tạo, ưu tiện tập trung các khóa đào tạo tại chỗ, trên dây chuyền sản xuất của Công ty.

- Xây dựng hệ thống thang, bảng lương; quy chế trả lương và Mô tả công việc mới đưa vào áp dụng để khuyến kích, tăng năng suất lao động.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong Công ty với mục tiêu trong năm 2023 không để xảy ra bất cứ tai nạn rủi ro nào đối với người và thiết bị.

- Tiếp tục chỉ đạo theo chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2019 - 2025; triển khai thực hiện theo kế hoạch năm 2023 để từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu Vicem Hoàng Mai trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo và giám sát các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (4.0) trong công tác sản xuất, quản lý, tiêu thụ, bảo vệ môi trường.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường: thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống lọc bụi toàn nhà máy; tích cực trồng cây xanh, không để phát thải rác thải trong nhà máy, lập phương án xử lý phế thải trong quá trình sản xuất…

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về hoạt động quản trị doanh nghiệp của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Hội đồng quản trị Công ty xin chân thành cám ơn các Quý vị cổ đông./.

***Nơi nhận:***
- Báo cáo ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 2900329... C.T.C.P. CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI TX. HOÀNG MAI-T. NGHỆ AN

**Đinh Quang Dũng**

# BÁO CÁO

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

*(Tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,*

*Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai)*

---

***Tháng 4 năm 2023***

# PHẦN THỨ NHẤT
# ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

## I. Đặc điểm tình hình chung

- Năm 2022, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động, diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều Quốc gia đang rơi vào suy thoái kỹ thuật hoặc tăng trưởng chậm lại rõ rệt, lạm phát toàn cầu tăng và ở mức cao, tuy nhiên Việt Nam vẫn kiên định với chiến lược "Sống chung an toàn, linh hoạt với Covid19", mở cửa hầu như hoàn toàn và ban hành nhiều chính sách, giải pháp phục hồi, ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vĩ mô. Vì vậy kinh tế Việt Nam năm 2022 phát triển khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, các cân đối lớn được bảo đảm, mức tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 8,02% vượt mục tiêu đề ra (Mục tiêu từ 6,0-6,5%).

- Thị trường xi măng trong nước luôn trong tình trạng "cung" vượt xa "cầu", cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt. Năm 2022, tại tỉnh Thanh Hóa có thêm 02 dây chuyền sản xuất xi măng mới đi vào hoạt động, gây áp lực lớn cho cán cân cung cầu khu vực (Dây chuyền số 4 Xi măng Long Sơn công suất 2,3 triệu tấn/năm và Xi măng Đại Dương công suất 2,3 triệu tấn/năm).

- Xuất khẩu xi măng trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn. Thị trường lớn nhất của ngành xi măng Việt Nam là Trung Quốc vẫn duy trì chính sách Zero Covid, cùng với sự suy yếu lĩnh vực bất động sản của nước này dẫn đến sản lượng xuất khẩu sụt giảm mạnh. Thị trường xuất khẩu lớn khác của Việt Nam là Philippines cũng bị ảnh hưởng do công tác vận tải biển khó khăn, giá cước tăng cao, kèm theo thuế chống bán phá giá được áp dụng với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam.

- Các vật tư cho sản xuất xi măng tiếp tục chịu sức ép tăng giá. Do ảnh hưởng của xung đột vũ trang Nga - Ukraine làm cho chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, tác động trực tiếp đến giá nguyên nhiên liệu cho sản xuất. Đặc biệt là giá dầu thô và than đá tăng cao. Trong nước nguồn cung than khan hiếm, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) thực hiện điều chỉnh tăng giá 03 đợt với tổng mức tăng từ 40% - 50%, đây là mức điều chỉnh tăng cao nhất từ trước đến nay. Giá than trên thị trường tăng cao mà vẫn không có hàng, gây khó khăn cho Công ty trong việc tiếp cận, cung ứng than cho sản xuất. Nhiều nhà máy sản xuất xi măng phải giảm sản lượng sản xuất hoặc dừng lò nung do không tiêu thụ được sản phẩm, giá bán clinker giảm mạnh, trong khi phải mua than với mức giá rất cao.

## II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh

Vicem Hoàng Mai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn. Nhờ sự hỗ trợ của VICEM và sự quan tâm ủng hộ của các cấp chính quyền cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể người lao động, năm 2022 Vicem Hoàng Mai đã vượt qua khó khăn và đạt được các kết quả trong SXKD mang tính chất bản lề, đánh dấu sự phát triển của Công ty, các chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2022 (Tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp Ngân sách Nhà nước) của Công ty đạt kết quả cao nhất trong vòng 05 năm gần đây, cụ thể:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022 | So sánh (%) | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | Thực hiện năm 2022/ Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022/ Kế hoạch năm 2022 |
| 1 | Sản xuất | Tấn | | | | | |
| | *Clinker* | *Tấn* | *1.485.996* | *1.431.751* | *1.378.986* | *96,3%* | *92,8%* |
| | *Xi măng* | *Tấn* | *1.733.076* | *1.565.576* | *1.572.593* | *100,4%* | *90,7%* |
| 2 | Tiêu thụ | Tấn | 2.057.015 | 2.076.689 | 1.918.674 | 92,4% | 93,3% |
| | *Clinker* | *Tấn* | *324.196* | *500.984* | *316.022* | *63,1%* | *97,5%* |
| | *Xi măng* | *Tấn* | *1.732.820* | *1.575.705* | *1.602.652* | *101,7%* | *92,5%* |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 2.115,9 | 1.844,8 | 2.075,4 | 112,5% | 98,1% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 25,0 | 3,2 | 27,3 | 846,8% | 109,0% |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 20,0 | 2,4 | 21,3 | 889,7% | 106,3% |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | % | 2,09% | 0,25% | 2,23% | 892,0% | 106,5% |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 0,0% | 0,0% | 0,0% | | |
| 8 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 79,3 | 69,3 | 88,1 | 127,0% | 111,1% |
| 9 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 126,5 | 105,4 | 147,5 | 139,9% | 116,6% |
| 10 | Sử dụng lao động bình quân | Người | 842 | 839 | 824 | 98,2% | 97,9% |

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 là 2.075,4 tỷ đồng, bằng 98,1% kế hoạch và tăng 12,5% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 27,3 tỷ đồng, bằng 109,0% kế hoạch và tăng 746,8% so với năm 2021.

- Nộp Ngân sách Nhà nước đạt 88,1 tỷ đồng, bằng 111,1% kế hoạch và tăng 27,0% so với năm 2021.

### 2. Công tác sản xuất

#### *2.1. Sản xuất clinker*

- Tháng 3.2022, Vicem Hoàng Mai đã thực hiện thành công chương trình sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung. Sau sửa chữa, cải tạo các chỉ tiêu năng suất thiết bị, tiêu hao than của Công ty được cải thiện rõ rệt, có thể sử dụng

hiệu quả các chủng loại than có phẩm cấp thấp trong bối cảnh nguồn cung than cám đứt gãy, khan hiếm hiện nay. Tiêu hao than bình quân sau khi sửa chữa, cải tạo lò nung tháng 3.2022 là 796 kcal/kg clinker, giảm 31 kcal/kg clinker so với trước cải tạo và năng suất lò nung ≥ 4.500 tấn clinker/ngày.

- Công ty luôn chú trọng công tác giám sát, quản lý thiết bị đảm bảo các thiết bị chính trong dây chuyền hoạt động ổn định, dài ngày, duy trì năng suất lò nung ở mức cao. Đặc biệt trong điều kiện nhiều thiết bị trong dây chuyền đã đưa vào hoạt động hơn 20 năm, đến thời điểm hiện tại đã xuống cấp cần phải tăng cường giám sát như băng tải xích vận chuyển clinker…

- Tuy nhiên trong năm 2022 Công ty còn xảy ra một số sự cố về thiết bị gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất: Dừng lò do hỏng vòng bi gối đỡ trục phân ly máy nghiền than; Giảm năng suất lò do hỏng vòng bi con lăn máy nghiền liệu; Dừng lò nung do sự cố đứt má xích băng tải xiên. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng nguồn cung cấp than đứt gãy, khan hiếm cũng đã ảnh hưởng đến năng suất lò nung.

### *2.2. Sản xuất xi măng*

- Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung sửa chữa lớn công đoạn nghiền xi theo kế hoạch năm 2022 vào tháng 1&2.2022. Sau khi sửa chữa thiết bị hoạt động ổn định và năng suất máy nghiền được cải thiện tăng so với cùng kỳ năm 2021.

- Ngay từ đầu năm 2022, Vicem Hoàng Mai đã sử dụng hiệu quả các nguồn phụ gia có hoạt tính cao, nguồn gốc là các chất thải rắn thông thường của các ngành công nghiệp khác với khối lượng hơn 200 ngàn tấn/năm: Xỉ các loại, tro bay, thạch cao nhân tạo…trong sản xuất xi măng để tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đồng thời góp phần bảo vệ công tác môi trường:

+ Tỷ lệ pha phụ gia xi măng năm 2022 đều cao hơn so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2021. Trong đó tỷ lệ phụ gia pha xi măng PCB40 dân dụng năm 2022 là 33,33%, cao cùng kỳ năm 2021 là 1,59% và cao hơn kế hoạch năm 2022 là 0,69%.

+ Tiêu hao điện nghiền cho các chủng loại sản phẩm xi măng thực hiện năm 2022 đều giảm so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2021 từ 0,14 - 2,08 kwh/tấn. Trong đó tiêu hao điện nghiền xi măng PCB40 dân dụng năm 2022 là 33,51 kwh/tấn, giảm so với cùng kỳ năm 2021 là 1,83 kwh/tấn và giảm so với kế hoạch là 0,43 kwh/tấn.

## 3. Công tác tiêu thụ

### *3.1. Đánh giá chung công tác tiêu thụ*

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2022 của Công ty là 1,92 triệu tấn, bằng 93,3% so với kế hoạch và giảm 7,6% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó sản lượng xi măng 1,61 triệu tấn, bằng 92,5% so với kế hoạch và tăng 1,7% so với cùng kỳ năm 2021.

- Sản lượng xi măng tiêu thụ trong nước năm 2022 tại các địa bàn đều có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2021 (riêng địa bàn Bình Trị Thiên giảm 23,1%, Miền Trung giảm 11,0%). Chi tiết tại các địa bàn tiêu thụ chính như sau:

+ Địa bàn Nghệ An tăng 5,0% so với kế hoạch và tăng 24,3% so với cùng kỳ năm 2021 (XM bao tăng 11,0%; XM rời tăng 121,6%). Sản lượng xi măng bao tăng chủ yếu do Công ty trúng thầu cung cấp xi măng cho Sở Tài chính Nghệ An chương trình GTNT với sản lượng 107,6 ngàn tấn và xi măng rời tăng do nhu cầu sử dụng cho dự án tăng, đồng thời mô hình hợp tác với một số trạm trộn chiến lược phát huy hiệu quả cao.

+ Địa bàn Hà Tĩnh đạt 75,4% so với kế hoạch và tăng 7,3% so với cùng kỳ năm 2021 (XM bao giảm 10,8%; XM rời tăng 66,7%). Xi măng rời tăng chủ yếu là do xi măng cấp vào dự án nhiệt điện Vũng Áng II tăng cao; xi măng bao giảm do các thương hiệu xi măng khác bổ sung chính sách sau tăng giá trong khi xi măng Hoàng Mai duy trì mức giá thu về tăng thêm trên thị trường trong thời gian dài.

+ Địa bàn Thanh Hóa đạt 83,6% so với kế hoạch và tăng 52,6% so với cùng kỳ năm 2021, tăng chủ yếu là xi măng rời do nhu cầu cấp vào dự án đường cao tốc Bắc Nam đoạn QL45 - Nghi Sơn (xây dựng Hầm Trường Vinh) đang thi công sử dụng khối lượng lớn xi măng.

- Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2022 là 257 ngàn tấn, tăng 5,1% so với kế hoạch và giảm 25,2% so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu do giảm lượng xi măng xuất trực tiếp cho Nhà phân phối Profindo (sản lượng tiêu thụ cho Profindo năm 2021 là 121 ngàn tấn, năm 2022 không thực hiện). Bên cạnh đó việc gia tăng sản lượng xi măng xuất khẩu ủy thác để bù đắp sản lượng, giá thu về gặp nhiều khó khăn:

+ Tại một số thời kỳ cao điểm trong 06 tháng đầu năm 2022, Vicem Hoàng Mai chủ động không tiếp nhận các đơn hàng xuất khẩu để phục vụ nhu cầu nội địa.

+ Năng lực xuất hàng khó đáp ứng các size tàu cỡ trên 30.000 DWT đối với xuất khẩu xi măng, clinker, việc thực hiện các đơn hàng xuất khẩu ủy thác qua VICEM chưa thực hiện được.

***3.2. Một số nguyên nhân chủ yếu tác động đến tình hình tiêu thụ***

a. Các yếu tố tăng trưởng

** Nguyên nhân khách quan*

- Chính phủ thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí để hỗ trợ doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Đầu tư công được quan tâm, đẩy nhanh tiến độ (Dự án thành phần cao tốc Bắc Nam các đoạn QL45 - Nghi Sơn - Diễn Châu - Bãi Vọt, dự án đường Quốc gia ven biển qua Nghệ An) và Vicem Hoàng Mai nhận được sự tin tưởng, hợp tác của các chủ đầu tư.

** Yếu tố nội lực*

- Xây dựng được hệ thống phân phối gắn bó, Vicem Hoàng Mai đã gặt hái được những kết quả nhất định về sản lượng, thị phần và hiệu quả kinh doanh.

- Chủ động tiếp cận các dự án trọng điểm ngay từ giai đoạn đầu, bám sát tiến độ để gia tăng tỷ trọng xi măng Hoàng Mai cấp vào các dự án (Dự án đường ven biển đoạn qua Nghệ An, nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, các dự án thành phần cao tốc Bắc Nam từ Nghi Sơn đến Bãi Vọt, nhiệt điện Quảng Trạch – Quảng Bình). Bên cạnh đó, việc xây dựng mô hình hợp tác với một số trạm chiến lược phát huy hiệu quả, gia tăng sản lượng xi măng rời cấp vào các trạm trộn một cách bền vững.

b. Các yếu tố suy giảm sản lượng

** Nguyên nhân khách quan*

- Do ảnh hưởng của giá cả vật liệu xây dựng tăng mạnh làm giãn/hoãn tiến độ các dự án đầu tư xây dựng, nhu cầu xi măng trên thị trường giảm.

- Các doanh nghiệp chịu áp lực về dòng tiền khi lãi suất tăng cao, Room tín dụng ngân hàng bị thắt chặt.

- Xuất khẩu xi măng gặp nhiều khó khăn, giá cước vận tải biển tăng cao, đồng thời Philippines áp dụng thuế phòng vệ và tạm thời áp thuế chống bán phá giá đối với xi măng nhập khẩu để bảo hộ nền sản xuất xi măng trong nước.

** Nguyên nhân chủ quan*

- Vicem Hoàng Mai duy trì mức giá thu về tăng thêm trên thị trường trong thời gian dài trong khi các xi măng cạnh tranh đều bổ sung chiết khấu sau tăng giá làm giảm sản lượng xi măng Hoàng Mai bao tiêu thụ tại địa bàn.

- Tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa: Thị hiếu khách hàng về xi măng có cường độ sớm cao (R2, R3) để tăng năng suất, hiệu quả sản xuất bê tông, gạch block, gạch không nung tại Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh có nhiều tác động đến lựa chọn sản phẩm của khách hàng mà ít quan tâm đến thương hiệu.

**4. Công tác Đầu tư xây dựng**

***4.1. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng***

- Kế hoạch khối lượng năm 2022: 26,939 tỷ đồng;
- Kế hoạch thanh toán năm 2022: 30,849 tỷ đồng;

- Thực hiện năm 2022: 13,402 tỷ đồng, bằng 49,75% kế hoạch năm 2022;

- Thanh toán năm 2022: 4,924 tỷ đồng, bằng 15,96% kế hoạch năm 2022.

***4.2. Tồn tại, vướng mắc***

a. Dự án xi măng Hoàng Mai 2

- Chưa hoàn thành thủ tục xác lập địa điểm đặt Trạm nghiền cho dự án dự kiến tại Đông Hồi.

- Theo quy định thì phương án tăng vốn góp của Tổng Công ty xi măng Việt Nam (VICEM) để bổ sung vốn cho Vicem Hoàng Mai thực hiện dự án phải được cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Xây dựng) phê duyệt chủ trương.

b. Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện

- Các thông số thiết bị sau khi Vicem Hoàng Mai sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung tháng 3.2022 đã có nhiều thay đổi so với trước đây. Sau tháng 3.2022 CCID mới thực hiện đo lại được các thông số để tính toán công suất, tổng mức đầu tư, hiệu quả dự án và hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong quá trình triển khai dự án phải hoàn thành thủ tục phê duyệt bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Nghệ An làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của dự án (thỏa thuận chủ trương đầu tư, thỏa thuận dự án đầu tư...) nên mất nhiều thời gian để thực hiện.

c. Dự án xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B

Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng đến năm 2020 đã hết kỳ quy hoạch, trong khi quy hoạch mới đang trong quá trình lập và chưa được trình phê duyệt. Hiện nay thủ tục bổ sung quy hoạch, điều chỉnh nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B phải trình Thủ tướng phê duyệt nên qua nhiều bước thủ tục với bộ, ban, ngành.

**5. Công tác tổ chức, lao động**

***5.1. Tình hình sử dụng lao động***

- Tại ngày 01/01/2022 số lao động là 834 người. Trong đó nữ 168 người.

- Số lao động ngày 31/12/2022 là 816 người (giảm 18 người so với đầu năm). Trong đó nữ 165 người.

- Chấm dứt hợp đồng lao động và nghỉ hưu trong năm 23 người.

- Tuyển dụng thêm 05 người.

- Số lao động bình quân năm 2022 là 824 người (bao gồm cả Quản lý).

***5.2. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ***

- Công ty đã thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ năm 2020-2025, xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ năm 2025-2030.

- Công ty thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cấp lãnh đạo quản lý Công ty thuộc diện VICEM quản lý giai đoạn năm 2021-2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn năm 2026-2031 trình VICEM phê duyệt.

- Năm 2022, Công ty thực hiện bổ nhiệm lại 11 lãnh đạo cấp trưởng phó phòng và tương đương theo đúng quy định và bổ nhiệm mới 02 người.

***5.3. Tiền lương, thu nhập của người lao động***

- Quỹ tiền lương năm 2022 là 147,53 tỷ đồng, đạt 116,6% kế hoạch năm 2022 và tăng 39,9% so với thực hiện năm 2021. Trong đó:

+ Quỹ tiền lương của người lao động 144,38 tỷ đồng, đạt 116,9% kế hoạch năm 2022 và tăng 39,5% so với thực hiện năm 2021. Tiền lương bình quân của người lao động năm 2022 là 14,71 triệu đồng/người/ tháng, đạt 119,3% kế hoạch năm 2022 và tăng 42,2% so với thực hiện năm 2021.

+ Quỹ tiền lương người quản lý 3,15 tỷ đồng, đạt 104,3% kế hoạch năm 2022. Tiền lương bình quân người quản lý năm 2022 là 43,2 triệu đồng/người/tháng, đạt 120,0% kế hoạch năm 2022.

- Năm 2022, Công ty thực hiện các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, bảo hiểm và các chế độ khác cho người lao động một cách đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

***5.4. Công tác rà soát, bổ sung sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ***

Vicem Hoàng Mai đã chú trọng rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh tại Công ty. Năm 2022, Công ty đã tiến hành rà soát để ban hành thay thế, ban hành mới 25 văn bản quy phạm nội bộ (trong đó có 07 quy chế và 18 quy định).

**6. Công nghệ thông tin (CNTT)**

Công ty tiếp tục triển khai các chương trình ứng dụng CNTT trong sản xuất kinh doanh trong năm 2022:

- Lắp đặt một số trang thiết bị bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống xuất hàng tự động; cắt giảm, bố trí sắp xếp lại nhân sự, công việc tại một số vị trí (trạm cân, tổ điều hành & quản lý hệ thống số hóa chuỗi tiêu thụ).

- Số hóa hồ sơ tài liệu: Tất cả các đơn vị trong Công ty đã sử dụng hệ thống để số hóa hồ sơ thanh quyết toán theo quy định.

- Lắp đặt bổ sung hệ thống camera giám sát tại các đơn vị để tăng cường công tác giám sát, quản lý: Xưởng Xi măng (Hệ thống các máng xuất hàng); Xí nghiệp Dịch vụ Công nghiệp; Xưởng Nguyên Liệu (khu vực máy cào, máy rải), Camera theo dõi khu vực bãi rác trong nhà máy…

- Tối ưu hóa hệ thống (Server, Nas, Firewall) nhằm bảo mật, an toàn thông tin và vận hành ổn định.

**7. Công tác an toàn lao động và môi trường**

- Công ty thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Người lao động được huấn luyện, đào tạo và được trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Năm 2022, Công ty không để xảy ra một vụ tai nạn lao động nghiêm trọng đáng tiếc nào trong khu vực sản xuất.

- Công tác bảo vệ môi trường của Công ty đáp ứng các yêu cầu theo Bộ tiêu chí bảo vệ môi trường của VICEM và kế hoạch bảo vệ môi trường của Công ty.

- Việc quản lý, vận hành hệ thống quan trắc online và đảm bảo chất lượng khí thải theo quy định, được quan trắc tự động, liên tục, truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An để theo dõi và giám sát.

**8. Công tác từ thiện nhân đạo, an sinh xã hội, vì cộng đồng**

Bên cạnh nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty đã phối hợp với VICEM và Công đoàn & Đoàn thanh niên Công ty tổ chức phát động các phong trào tương trợ giúp nhau vượt qua khó khăn và tham gia công tác an sinh xã hội.

# PHẦN THỨ HAI
# KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

## I. Dự báo tình hình năm 2023

- Dự báo tình hình thế giới năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn và còn nhiều diễn biến phức tạp. Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, nhất là áp lực lạm phát, tỷ giá, chi phí sản xuất kinh doanh gia tăng…sẽ ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất xi măng nói chung và Vicem Hoàng Mai nói riêng.

- Cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các đơn vị sản xuất xi măng đứng trước áp lực phải tiêu thụ sản phẩm sản xuất ra, nhiều đơn vị phải thực hiện dừng lò nung hoặc giảm năng suất chạy lò; Áp lực tăng giá xi măng khi nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất dự báo vẫn tiếp tục tăng. Trong đó nguồn than khó khăn và đang ở mức giá cao, trong khi giá bán xi măng chưa thể bù đắp được mức tăng chi phí đầu vào dẫn tới hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm mạnh.

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

### 1. Mục tiêu kế hoạch năm 2023

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2022, trên cơ sở khả năng huy động máy móc thiết bị cho sản xuất và dự báo nhu cầu tiêu thụ xi măng, clinker, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đặt mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

1.1. Sản lượng sản xuất

*- Clinker: 1.478.728 tấn;*

*- Xi măng (bao gồm gia công): 1.650.000 tấn.*

1..2. Sản lượng tiêu thụ:

- Tổng sản lượng tiêu thụ: 2.040.000 tấn. Trong đó:

*+ Xi măng tiêu thụ: 1.650.000 tấn;*

*+ Clinker tiêu thụ: 390.000 tấn.*

1.3. Doanh thu và thu nhập khác: 2.159,198 tỷ đồng;

1.4. Lợi nhuận trước thuế *(chưa tính chênh lệch tỷ giá):* 12,088 tỷ đồng;

1.5. Lợi nhuận sau thuế *(chưa tính chênh lệch tỷ giá):* 9,671 tỷ đồng;

1.6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính chênh lệch tỷ giá/VCSH: 1,01%;

1.7. Tỷ lệ trả cổ tức: 0%;

1.8. Nộp Ngân sách: 48,259 tỷ đồng;

1.9. Tổng quỹ lương: 138,533 tỷ đồng;

1.10. Kế hoạch sử dụng lao động bình quân trong năm: 810 người;

1.11. Đầu tư xây dựng:

*- Kế hoạch khối lượng: 92,721 tỷ đồng;*

*- Kế hoạch thanh toán: 113,724 tỷ đồng.*

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt, nếu có sự thay đổi, VICEM sẽ điều chỉnh sau.

**2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

***2.1. Công tác sản xuất***

- Duy trì thiết bị hoạt động ổn định, giảm các tiêu hao trong sản xuất thông qua việc tìm ra các thông số vận hành phù hợp.

- Điều chỉnh các thông số vận hành linh hoạt, phù hợp với nguyên nhiện liệu trong tình hình mới hiện nay đặc biệt nguồn cung than cám năm 2023 theo dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra thiết bị để có biện pháp sửa chữa kịp thời, không để xảy ra sự cố, nâng cao năng suất thiết bị, tuân thủ việc không chạy thiết bị non tải, không tải, chạy giờ cao điểm khi không cần thiết nhằm giảm đơn giá điện năng, tiết giảm chi phí điện năng cho sản xuất.

- Tiếp tục tận dụng, tăng tỷ lệ pha tro, xỷ làm phụ gia trong sản xuất xi măng ở mức tối đa cho phép, đồng thời phấn đấu sử dụng Thạch cao nhân tạo thay thế Thạch cao tự nhiên bình quân năm 2023 trên 70% để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Nghiên cứu, sản xuất sản phẩm Clinker có hàm lượng sulphur cao phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của khách hàng và cho sản xuất xi măng rời để gia tăng sản lượng xi măng tiêu thụ vào các công trình, trạm trộn trong điều kiện công tác tiêu thụ gặp nhiều khó khăn như hiện nay.

- Nghiên cứu các giải pháp để giảm tồn kho vật tư phụ tùng, tăng cường công tác tự làm để giảm chi phí sửa chữa thuê ngoài. Thực hiện cải tạo nâng cấp máng xuất Clinker để đáp ứng xuất cho tiêu thụ trên 7.000 tấn Clinker/ngày.

- Phấn đấu cuối năm 2023 đưa vào vận hành chính thức hệ thống sử dụng chất thải thông thường làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

***2.2. Công tác tiêu thụ sản phẩm***

- Xây dựng và kiểm soát chính sách bán hàng một cách chuyên nghiệp, hiệu quả trên nguyên tắc, định hướng của VICEM, kỷ cương về quy định giá, địa bàn tiêu thụ, gắn với sản lượng tiêu thụ gia tăng.

- Tiếp tục sàng lọc hệ thống phân phối để triển khai có hiệu quả chương trình Gắn kết dài lâu với hệ thống phân phối nhằm tạo sự ràng buộc về tiêu thụ trong dài hạn, tránh sự ảnh hưởng chính sách ngắn hạn của đối thủ.

- Phối hợp với VICEM tìm kiếm đối tác, đơn hàng xuất khẩu xi măng nhằm khai thác tối đa năng lực nghiền và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tập trung nguồn lực đẩy mạnh tiêu thụ các dòng sản phẩm chính như xi măng bao PCB40 KPK, PCB40PP, Max pro tại các địa bàn cốt lõi, mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Đối với xi măng tiêu thụ tại công trình, dự án: Bám sát mục tiêu đã xây dựng từ đầu năm 2023 để tiêu thụ xi măng rời, tập trung vào các dự án thành phần đường cao tốc Bắc – Nam (Diễn Châu – Bãi Vọt), Dự án nhiệt điện Vũng Áng 2 và nhiệt điện Quảng Trạch. Theo sát tiến độ các gói thầu GTNT của Sở Tài chính các tỉnh từ Thanh Hóa – Thừa Thiên Huế để gia tăng sản lượng xi măng bao GTNT.

- Phối hợp thị trường chặt chẽ với các đơn vị trên các địa bàn kinh doanh để hạn chế cạnh tranh nội bộ, tăng hiệu quả cho Công ty và toàn VICEM.

***2.3. Công tác Đầu tư xây dựng***

- Phối hợp với VICEM; làm việc với các cơ quan ban ngành có thẩm quyền để xác lập địa điểm dự kiến của Nhà máy chính dự án xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1.

- Phối hợp với VICEM, làm việc với Bộ Xây dựng, UBND tỉnh nghệ An về việc hoàn thành các thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi để lập đề xuất đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi trên phần diện tích đất của dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi.

- Thực hiện các bước tiếp theo của dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện sau khi đã được VICEM thông qua chủ trương đầu tư dự án theo văn bản số 328/VICEM-HĐTV ngày 06/03/2023.

- Xây dựng phương án xin cấp giấy phép khai thác mỏ sét mới trên phần diện tích mỏ được nâng cấp trữ lượng theo Quyết định phê duyệt của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia số 1246/QĐ-HĐTLQG ngày 30/12/2022.

- Tiếp tục bám sát Cục Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B theo nội dung

Văn bản số 214/KSVN-TĐHS ngày 17/02/2023 của Cục Khoáng sản Việt Nam thông báo ý kiến Bộ Tài nguyên & Môi trường.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Dự án sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

***2.4. Công tác quản trị doanh nghiệp***

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch và các nguồn lực của Công ty, các đơn vị trong Công ty.

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tiếp tục rà soát hàng hoá tồn kho, sử dụng vật tư phụ tùng tồn kho với mục tiêu tiếp tục giảm giá trị hàng tồn kho tối đa trong năm 2023.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu, quản lý chặt chẽ công nợ bán hàng để không có nợ xấu.

- Thực hiện giao kế hoạch chi phí sản xuất kinh doanh theo tháng/quý/năm cho các đơn vị trong Công ty gắn với cơ chế thưởng phạt để các đơn vị chủ động, nâng cao tính sáng tạo nhằm tiết giảm tối đa các chi phí trong sản xuất kinh doanh đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

***2.5. Công tác khác***

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động ở tất cả các lĩnh vực thông qua việc triển khai các khóa đào tạo, ưu tiện tập trung các khóa đào tạo tại chỗ, trên dây chuyền sản xuất của Công ty.

- Xây dựng hệ thống thang, bảng lương; quy chế trả lương và Mô tả công việc mới đưa vào áp dụng để khuyến kích, tăng năng suất lao động.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong Công ty với mục tiêu trong năm 2023 không để xảy ra bất cứ tai nạn rủi ro nào đối với người và thiết bị.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

***Nơi nhận:***
- Báo cáo ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT, KH.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 2900329295 - C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX. HOÀNG MAI - T. NGHỆ AN

**Đinh Quang Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
Số: 994 /TTr-XMHM-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH
## Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023
Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán và đã được Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai công bố thông tin theo quy định, cụ thể như sau:

Nội dung báo cáo gồm 2 phần:

- Phần I: Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- Phần II: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm:

• Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2022;

• Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022;

• Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022;

• Thuyết minh Báo cáo tài chính vào ngày 31/12/2022 cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

• Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán được đính kèm Tờ trình này.

*Các nội dung chi tiết của báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán được công bố thông tin trên website ximanghoangmai.vn, tại mục Quan hệ cổ đông.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

***Nơi nhận***:
- Như trên;
- Lưu: TCKT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 993 /TTr-XMHM-HĐQT

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH
## Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023
Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông nội dung như sau:

Năm 2022 là năm khó khăn của ngành sản xuất Xi măng do Thị trường Xi măng trong nước luôn trong tình trạng "cung" vượt xa "cầu", xuất khẩu sụt giảm nghiêm trọng do thị trường chính là Trung Quốc vẫn duy trì chính sách Zero covid, thị trường Philipiines công tác vận tải biển khó khăn, giá cước tăng cao, kèm theo thuế chống phá giá đối áp dụng đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam... Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của xung đột vũ trang Nga - Ukraine làm cho chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, tác động trực tiếp đến giá nguyên nhiên liệu cho sản xuất. Đặc biệt là giá dầu thô và than đá tăng mạnh, nguồn cung than khan hiếm.

Trong năm 2022, được sự hỗ trợ, chỉ đạo quyết liệt của VICEM và sự cố gắng của tập thể lãnh đạo, người lao động Công ty nên Vicem Hoàng Mai đã từng bước vượt qua khó khăn, hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra.

Tổng doanh thu đạt 2.075,5 tỷ đồng, bằng 114,1% kế hoạch năm 2022 và tăng 12,5% so với năm 2021.

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 27,3 tỷ đồng, bằng 182% kế hoạch năm 2022 (kế hoạch lợi nhuận năm 2022 Đại hội đồng cổ đông thông qua là 15 tỷ đồng), bằng 109% kế hoạch năm 2022 đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam phê duyệt theo QĐ số 2034/QĐ-VICEM ngày 02/11/2022 và tăng 746,8% so với năm 2021.

Nộp Ngân sách Nhà nước đạt 88,1 tỷ đồng, bằng 152,5% kế hoạch năm 2022 và tăng 27,1% so với năm 2021.

Kết quả lợi nhuận năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

| | |
|---|---|
| Tổng lợi nhuận trước thuế: | 27.272.858.268 đồng |
| Lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2022: | 25.436.588.685 đồng |
| Trong đó, | |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2021: | 4.160.556.739 đồng |
| Lợi nhuận sau thuế năm 2022: | 21.276.031.946 đồng |

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đã thông qua Nghị Quyết không chia cổ tức năm 2022. Bên cạnh đó, để đảm bảo nguồn vốn tự có cho các dự án đầu tư trong năm 2023 và các năm tiếp theo (Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện, Dự án Trạm nghiền Xi măng tại Đông Hồi, Dự án Hoàng Mai 2,...), đồng thời tiếp tục thực hiện công tác an sinh xã hội, chung tay vì cộng đồng góp phần quảng bá hình ảnh, thương hiệu, uy tín của Công ty đồng thời thực hiện chế độ phúc lợi cho người lao động nhằm khuyến khích người lao động tăng năng suất góp phần mang lại hiệu quả cao hơn cho Công ty. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Không chia cổ tức năm 2022 theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022;
- Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển tương ứng 30% lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2022;
- Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng Ban điều hành tương ứng 01 tháng lương năm 2022, cụ thể:

| | |
|---|---|
| Quỹ Đầu tư phát triển: | 7.630.976.606 đồng |
| Quỹ khen thưởng phúc lợi: | 12.031.583.333 đồng |
| Quỹ thưởng Ban điều hành: | 262.833.333 đồng |

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

***Nơi nhận***:
- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 99 /TTr-XMHM-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2022; Kế hoạch chi trả năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 -
Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/4/2021;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao năm 2022 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2023 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty như sau:

**1. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2022**

Căn cứ Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 08 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên HĐQT : 06 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát : 04 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty : 04 triệu đồng/người/tháng

**Tổng mức thù lao đã chi trả trong năm 2022 là: 516.000.000 đồng.**

Đối với Trưởng ban kiểm soát Công ty làm việc chuyên trách, Công ty không thực hiện chi trả thù lao mà hưởng lương người quản lý chuyên trách. Thu nhập năm 2022 của Trưởng Ban kiểm soát là 294.652.279 đồng.

**2. Kế hoạch thù lao năm 2023:**

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị chi trả mức lương, thù lao cho Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023 tương tự như mức thù lao đã thực hiện năm 2022, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 08 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên HĐQT : 06 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát : 04 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty : 04 triệu đồng/người/tháng

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

**Đinh Quang Dũng**

TCTY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 01 /XMHM-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 20 tháng 03 năm 2023*

# BÁO CÁO
## Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam,

Ban kiểm soát trân trọng thông báo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai trong năm 2022 như sau:

## I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Các công tác đã thực hiện năm 2022

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty;

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty năm 2022, cụ thể:

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành trong năm 2022;

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đối với HĐQT và Ban Điều hành;

+ Thẩm tra các Báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra;

+ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật;

- Năm 2022, Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

+ Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty;

+Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng, năm.

**2. Kế hoạch định hướng hoạt động năm 2023**

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2023 như sau:

- Tham dự phiên họp thường kỳ hàng quý năm 2023 của HĐQT, các cuộc họp tổng kết SXKD của Công ty; thảo luận và đề xuất một số nội dung trong quá trình thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT.

- Phối hợp các phòng ban chức năng để chuẩn bị các công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và hoàn thành các báo cáo, tờ trình của Ban kiểm soát trình Đại hội.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, tình hình thực hiện các các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;

- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời đưa ra các ý kiến đóng góp đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm;

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 06/NQ-XMHM-HĐQT | 14/01/2022 | Thống nhất phê duyệt Phương án sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung Nhà máy Xi măng Hoàng Mai. | 5/5 |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| 2 | 07/QĐ-XMHM-HĐQT | 14/01/2022 | Quyết định phê duyệt Phương án sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung Nhà máy Xi măng Hoàng Mai. | 5/5 |
| 3 | 09/QĐ-XMHM-HĐQT | 26/01/2022 | Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 4 | 13/NQ-XMHM-HĐQT | 11/03/2022 | - Đánh giá chung về công tác sản xuất kinh doanh 02 tháng đầu năm và quý I năm 2022 của Công ty.<br>- Thống nhất giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD quý II năm 2022 của Công ty.<br>- Thống nhất kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty và các nội dung báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.<br>- Thông qua Tờ trình về việc giao cho Tổng Giám đốc thực hiện huy động vốn phục vụ SXKD, đầu tư và ký kết các giao dịch tài chính thuộc thẩm quyền HĐQT.<br>- Thông qua Tờ trình về việc bổ nhiệm lại cán bộ quản lý cấp trưởng một số đơn vị trong Công ty.<br>- Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật năm 2022. | 5/5 |
| 5 | 14/QĐ-XMHM-HĐQT | 15/03/2022 | Quyết định giao cho Tổng Giám đốc đại diện cho Công ty thực hiện: Ký kết và thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các giao dịch tài chính với các tổ chức tín dụng và tổ chức khác theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty. | 5/5 |
| 6 | 15/QĐ-XMHM-HĐQT | 15/03/2022 | Quyết định phê duyệt các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật năm 2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai | 5/5 |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| 7 | 18/QĐ-XMHM-HĐQT | 03/06/2022 | Quyết định phê duyệt kết quả xây dựng định biên lao động giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai với thực tế dây chuyền thiết bị sản xuất hiện nay. | 5/5 |
| 8 | 21/NQ-XMHM-HĐQT | 07/06/2022 | - Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thương thảo, ký kết phụ lục Hợp đồng và các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để bổ sung khối lượng than cám 4b.1 mua bán của Hợp đồng số 1204/XMHM-E&E.KH-2022 ngày 19/04/2022 giữa Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai và Công ty CP Năng lượng và Môi trường Vicem với khối lượng bổ sung thêm là 31.000 tấn, tổng khối lượng Than cám 4b.1 mua bán của Hợp đồng sau khi bổ sung khối lượng là 51.000 tấn, đồng thời gia hạn thời gian hiệu lực của Hợp đồng mua bán than cám số 1204/XMHM-E&E.KH-2022 đến hết ngày 31/12/2022.<br>- Giao cho Ban Tổng giám đốc Công ty chủ động có phương án mua ngoài khối lượng than cám còn lại (dự kiến 70.000 tấn) ngoài khối lượng 9.000 tấn/tháng mà Vicem E&E chỉ có thể cung ứng cho Vicem Hoàng Mai theo Văn bản số 717/NL&MT-KTKH ngày 01/06/2022 của Vicem E&E, không để dừng lò do thiếu than. | 5/5 |
| 9 | 23/NQ-XMHM-HĐQT | 07/06/2022 | Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 10 | 25/NQ-XMHM-HĐQT | 20/06/2022 | - Thống nhất bổ nhiệm ông Huỳnh Văn Cường, Phó Giám đốc Phụ trách Xí nghiệp Dịch vụ Công nghiệp, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai giữ chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Công nghiệp, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| | | | - Thống nhất bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Xí nghiệp Khai thác mỏ, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đối với ông Nguyễn Văn Đức, Giám đốc Xí nghiệp Khai thác mỏ, Công | |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| | | | ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | |
| 11 | 27/QĐ-XMHM-HĐQT | 28/06/2022 | Quyết định điều chỉnh mức lương tối thiểu doanh nghiệp áp dụng tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai từ 3.200.000 đồng/tháng lên mức 3.640.000 đồng/tháng trong thang bảng lương cơ bản của Công ty, từ ngày 01/07/2022. | 5/5 |
| 12 | 29/QĐ-XMHM-HĐQT | 30/06/2022 | Thống nhất việc xử lý tổn thất tài chính đối với Dự án Khu chuyên gia Đông Hồi và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan tập hợp hồ sơ, chứng từ để xử lý tổn thất trong đầu tư theo quy định. | 5/5 |
| 13 | 34/NQ-XMHM-HĐQT | 15/07/2022 | - Thống nhất ông Nguyễn Quốc Việt, Thành viên Hội đồng thành viên VICEM thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất ông Lê Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai thôi giữ chức Phó Tổng Gám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất giao nhiệm vụ Quyền Tổng Giám đốc Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đối với ông Nguyễn Đình Dũng - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai để thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai trong thời gian chờ kiện toàn chức danh Tổng Giám đốc Công ty. Đồng thời bổ nhiệm Ông Nguyễn Đình Dũng là người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai, chức vụ Quyền Tổng Giám đốc. | 5/5 |
| 14 | 35/QĐ-XMHM-HĐQT | 15/07/2022 | Quyết định ông Nguyễn Quốc Việt, Thành viên Hội đồng thành viên VICEM thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 15 | 36/QĐ-XMHM-HĐQT | 15/07/2022 | Quyết định ông Lê Trung Kiên - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai thôi giữ chức Phó Tổng Gám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 16 | 37/QĐ-XMHM- | 15/07/2022 | Quyết định giao nhiệm vụ Quyền Tổng Giám | 5/5 |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| | HĐQT | | đốc Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đối với ông Nguyễn Đình Dũng - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai. | |
| 17 | 38/QĐ-XMHM-HĐQT | 18/07/2022 | Quyết định điều chỉnh hệ số tiền lương đối với ông Nguyễn Đình Dũng - Quyền Tổng Giám đốc Công ty. | 5/5 |
| 18 | 40/NQ-XMHM-HĐQT | 19/07/2022 | - Đánh giá chung về công tác sản xuất kinh doanh quý II năm 2022 và giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD quý III năm 2022 của Công ty.<br>- Giao cho Tổng Giám đốc điều hành chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, khắc phục các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; tổ chức kiểm điểm các tập thể, cá nhân có liên quan và báo cáo theo quy định.<br>- Thống nhất thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế Xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế Tiêu thụ sản phẩm của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất thông qua về việc sửa đổi, ban hành Quy chế Đào tạo của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 19 | 41/QĐ-XMHM-HĐQT | 20/07/2022 | Quyết định ban hành Quy chế Xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 20 | 42/QĐ-XMHM-HĐQT | 20/07/2022 | Quyết định ban hành Quy chế Tiêu thụ sản phẩm của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 21 | 43/QĐ-XMHM-HĐQT | 20/07/2022 | Quyết định ban hành Quy chế Đào tạo của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 22 | 45/QĐ-XMHM-HĐQT | 11/08/2022 | Quyết định uỷ quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết, thực hiện Hợp đồng và các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình giao dịch với Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc mua bán điện phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện và tình hình | 5/5 |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| | | | sản xuất kinh doanh, nhu cầu của Công ty. | |
| 23 | 46/NQ-XMHM-HĐQT | 20/10/2022 | - Đánh giá chung về công tác sản xuất kinh doanh quý III năm 2022 của Công ty.<br>- Thống nhất giao các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD quý IV năm 2022 của Công ty.<br>- Thống nhất bổ nhiệm ông Mai Văn Dũng, Trưởng phòng Vật tư Công ty giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai (theo hình thức kiêm nhiệm). | 5/5 |
| 24 | 47/QĐ-XMHM-HĐQT | 21/10/2022 | Quyết định bổ nhiệm ông Mai Văn Dũng, Trưởng phòng Vật tư Công ty giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai (theo hình thức kiêm nhiệm). | 5/5 |
| 25 | 52/QĐ-XMHM-HĐQT | 14/11/2022 | Quyết định phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2022 của Công ty. | 5/5 |
| 26 | 54/NQ-XMHM-HĐQT | 30/11/2022 | - Thống nhất bổ nhiệm lại ông Nguyễn Xuân Thủy, Trưởng Ban An toàn và Môi trường, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai giữ chức vụ Trưởng Ban An toàn và Môi trường, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Nguyễn Văn Lâm, Quản đốc xưởng Clinker, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai giữ chức vụ Quản đốc xưởng Clinker Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.<br>- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Phan Xuân Hiệp, Trưởng phòng CNTT, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai giữ chức vụ Trưởng phòng CNTT Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. | 5/5 |
| 27 | 56/NQ-XMHM-HĐQT | 09/12/2022 | Quyết định về việc phê duyệt kết quả đánh giá chất lượng Người quản lý Công ty năm 2021. | 5/5 |

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và các bộ phận tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022;

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2022:

| Nội dung | Đvt | TH 2021 | Kế hoạch 2022 (ĐHCĐ) | Kế hoạch 2022 (*thỏa thuận Vicem*) | TH 2022 | TH 2022/ KH ĐHCĐ | TH 2022/ KHPL 2022 | TH 2022/ TH 2021 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Sản lượng sản xuất | | | | | | | | |
| *+ Clinker* | *Tấn* | *1.431.751* | *1.408.200* | *1.485.996* | *1.378.986* | *97,9%* | *92,8%* | *96,3%* |
| *+ Xi măng gồm GC* | *Tấn* | *1.565.576* | *1.730.000* | *1.733.076* | *1.572.593* | *90,9%* | *90,7%* | *100,4%* |
| 2. Sản lượng tiêu thụ | Tấn | 2.076.689 | 1.960.000 | 2.057.015 | 1.918.674 | 97,9% | 93,3% | 92,4% |
| *+ Clinker* | *Tấn* | *500.984* | *230.000* | *324.196* | *316.022* | *137,4%* | *97,5%* | *63,1%* |
| *+ Xi măng* | *Tấn* | *1.575.705* | *1.730.000* | *1.732.820* | *1.602.652* | *92,6%* | *92,5%* | *101,7%* |
| 3. Doanh thu | Tỷ.đ | 1.844,8 | 1.811,4 | 2.115,9 | 2.075,4 | 114,6% | 98,1% | 112,5% |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ.đ | 3,2 | 15,0 | 25,0 | 27,3 | 181,8% | 109,0% | 846,8% |
| 5. Mức cổ tức dự kiến | % | 0% | 0% | 0% | 0% | - | - | - |

Các chỉ tiêu thực hiện so với kế hoạch được Vicem thỏa thuận năm 2022, cụ thể: sản lượng sản xuất clinker đạt 1,38 triệu tấn bằng 92,8%, tổng sản lượng tiêu thụ đạt 1,92 triệu tấn bằng 93,3%, doanh thu và thu nhập khác đạt 2.075 tỷ đồng bằng 98,1% và lợi nhuận trước thuế vượt 9% so với kế hoạch giao.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể:

### 3.1. Công tác sản xuất

- Tháng 3.2022, Vicem Hoàng Mai đã thực hiện thành công chương trình sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung. Tiêu hao than bình quân sau khi sửa chữa, cải tạo lò nung tháng 3.2022 là 797 kcal/kg clinker, giảm 31 kcal/kg clinker so với trước cải tạo và năng suất lò nung ≥ 4.500 tấn clinker/ngày.

- Tiêu hao điện clinker hoàn nguyên năm 2022 là 57,12 Kwh/tấn, giảm 0,9 Kwh/tấn clinker so với thực hiện năm 2021 (năm 2021 là 58,02 Kwh/tấn).

- Năm 2022, giá than thế giới tăng sốc từ cuối tháng 2/2022 và đạt đỉnh vào cuối tháng 5/2022 với giá 490$/tấn. TKV đã thực hiện điều chỉnh tăng giá 03 đợt với tổng mức tăng từ 40%-50% cao nhất từ trước đến nay; nguồn cung than cám cho sản xuất khan

hiếm. Do ảnh hưởng nguồn cung cấp than không đồng đều (Than có phẩm cấp thấp, sử dụng nhiều chủng loại than, khối lượng lô than nhỏ…) việc sử dụng nhiều loại than với chất lượng khác nhau gây khó khăn trong việc duy trì năng suất lò nung, tiêu hao than, chất lượng clinker.

- Sau kỳ sửa chữa lớn công đoạn nghiền xi măng thực hiện trong tháng 01&02/2022, các thiết bị hoạt động ổn định. Tỷ lệ pha phụ gia tăng, tiêu hao clinker giảm so với cùng kỳ năm 2021 và kế hoạch năm 2022 đề ra, cụ thể:

+ Tỷ lệ pha phụ gia xi măng năm 2022 cơ bản đều cao hơn so với kế hoạch năm 2022 và cao hơn cùng kỳ năm 2021. Trong đó tỷ lệ phụ gia pha sản phẩm PCB40 dân dụng năm 2022 là 33,33%, cao cùng kỳ năm 2021 là 1,59% (Năm 2021 là 31,75%) và cao hơn kế hoạch năm 2022 là 0,69% (Kế hoạch năm 2022 là 32,64%).

+ Tiêu hao điện nghiền cho các chủng loại sản phẩm xi măng thực hiện năm 2022 đều giảm so với kế hoạch năm 2022 và cùng kỳ năm 2021 từ 0,5-2,0 kwh/tấn.

- Ngay từ đầu năm 2022, Vicem Hoàng Mai đã sử dụng hiệu quả các nguồn phụ gia có hoạt tính cao, nguồn gốc là các chất thải rắn thông thường của các ngành công nghiệp khác: Xỉ các loại, tro bay, thạch cao nhân tạo…trong sản xuất xi măng để tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đồng thời góp phần bảo vệ công tác môi trường.

**3.2. Công tác tiêu thụ**

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2022 của Công ty là 1,92 triệu tấn, bằng 93,3% so với kế hoạch và giảm 7,6% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó sản lượng xi măng 1,6 triệu tấn, bằng 92,5% so với kế hoạch và tăng 1,7% so với cùng kỳ năm 2021 cụ thể:

+ Địa bàn Nghệ An tăng 5,0% so với kế hoạch và tăng 24,3% so với cùng kỳ năm 2021 (XM bao tăng 11,0%; XM rời tăng 121,6%). Sản lượng xi măng bao tăng chủ yếu do Công ty trúng thầu cung cấp xi măng cho Sở Tài chính Nghệ An chương trình GTNT với sản lượng 107,6 ngàn tấn và xi măng rời tăng do nhu cầu sử dụng cho dự án tăng, đồng thời mô hình hợp tác với một số trạm trộn chiến lược phát huy hiệu quả cao.

+ Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2022 là 257 ngàn tấn, tăng 5,1% so với kế hoạch và giảm 25,2% so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu do giảm lượng xi măng xuất trực tiếp cho Nhà phân phối Profindo giảm (sản lượng tiêu thụ cho Profindo năm 2021 là 121 ngàn tấn, năm 2022 không thực hiện).

- Chủ động tiếp cận các dự án trọng điểm ngay từ giai đoạn đầu, bám sát tiến độ để gia tăng tỷ trọng xi măng Hoàng Mai cấp vào các dự án (như dự án đường ven biển đoạn qua Nghệ An, nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, các dự án thành phần cao tốc Bắc Nam từ Nghi Sơn đến Bãi Vọt, nhiệt điện Quảng Trạch – Quảng Bình). Bên cạnh đó, việc xây dựng mô hình hợp tác với một số trạm chiến lược như Xuân Hùng, Trường An, Vinh Thành phát huy hiệu quả, gia tăng sản lượng xi măng rời cấp vào các trạm trộn một cách bền vững.

**3.3. Công tác đầu tư xây dựng**

- Kế hoạch khối lượng năm 2022 là 26,939 tỷ đồng, thực hiện 13,402 tỷ đồng, đạt 49,75% kế hoạch.

- Kế hoạch thanh toán năm 2022 là 30,849 tỷ đồng; thực hiện 4,924 tỷ đồng, đạt 15,96% kế hoạch.

a. Dự án xi măng Hoàng Mai 2

- Chưa hoàn thành thủ tục xác lập địa điểm đặt Trạm nghiền cho dự án dự kiến tại Đông Hồi.

- Theo quy định thì phương án tăng vốn góp của Tổng Công ty xi măng Việt Nam (VICEM) để bổ sung vốn cho Vicem Hoàng Mai thực hiện dự án phải được cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Xây dựng) phê duyệt chủ trương.

b. Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện

- Các thông số thiết bị sau khi Vicem Hoàng Mai sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung tháng 3.2022 đã có nhiều thay đổi so với trước đây. Sau tháng 3.2022 CCID mới thực hiện đo lại được các thông số để tính toán công suất, tổng mức đầu tư, hiệu quả dự án và hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong quá trình triển khai dự án phải hoàn thành thủ tục phê duyệt bổ sung dự án vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Nghệ An làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của dự án (thỏa thuận chủ trương đầu tư, thỏa thuận dự án đầu tư...) nên mất nhiều thời gian để thực hiện.

c. Dự án xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B

Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng đến năm 2020 đã hết kỳ quy hoạch, trong khi quy hoạch mới đang trong quá trình lập và chưa được trình phê duyệt. Hiện nay thủ tục bổ sung quy hoạch, điều chỉnh nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B phải trình Thủ tướng phê duyệt nên qua nhiều bước thủ tục với bộ, ban, ngành.

### 3.4. Công tác chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành

Vicem Hoàng Mai đã chú trọng rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh tại Công ty. Năm 2022, Công ty đã tiến hành rà soát để ban hành thay thế, ban hành mới 25 văn bản quy phạm nội bộ (trong đó có 07 quy chế và 18 quy định).

## IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

### 1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị đã được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các Công ty có lợi ích công chúng;

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2022, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. Một số chỉ tiêu tài chính**

| Stt | Chỉ tiêu | Đvt | Năm 2022 | Năm 2021 |
|---|---|---|---|---|
| **1** | **Hệ số thanh toán** | | | |
| | Hệ số thanh toán hiện hành | Lần | 1,35 | 1,39 |
| | Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 0,91 | 0,95 |
| **2** | **Hệ số nợ** | | | |
| | Tổng nợ phải trả/ VCSH | Lần | 0,56 | 0,50 |
| | Tổng nợ phải trả/ Tổng tài sản | Lần | 0,36 | 0,33 |
| **3** | **Hệ số khả năng sinh lời** | | | |
| | Doanh thu/ Tổng tài sản | % | 135,8% | 129,1% |
| | Tỷ suất lợi nhuận gộp | % | 17,6% | 13,5% |
| | Tỷ suất lợi nhuận thuần (ROS) | % | 1,03% | 0,13% |
| | Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA) | % | 2,5% | 0,9% |
| | Tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE) | % | 2,2% | 0,3% |
| **4** | **Hệ số bảo toàn vốn** | **Lần** | **1,00** | **1,00** |

Chỉ số khả năng thanh toán nhanh và hiện hành trong năm 2022 giảm nhẹ so với năm 2021 thể hiện khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ đến hạn của Công ty tốt. Chỉ số sinh lời tăng cho thấy tình hình tài chính Công ty tốt và đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

## V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2022

### 1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thì Đại hội thống nhất không chi trả cổ tức năm 2021.

### 2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Công ty đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

### 3. Về thực thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Công ty đã thực hiện trích và chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 đầy đủ cho HĐQT, BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

## VI. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Duy trì thiết bị hoạt động ổn định, kiểm soát chặt chẽ các định mức tiêu hao trong sản xuất. Điều chỉnh các thông số vận hành linh hoạt, phù hợp với nguyên nhiện liệu trong tình hình mới hiện nay đặc biệt nguồn cung than cám năm 2023 theo dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

- Tiếp tục tận dụng, tăng tỷ lệ pha tro, xỷ làm phụ gia trong sản xuất xi măng, đồng thời phấn đấu sử dụng 100% thạch cao nhân tạo thay thế thạch cao tự nhiên để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Phấn đấu cuối năm 2023 đưa vào vận hành chính thức hệ thống sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

- Tiếp tục tiếp cận, bám sát tiến độ triển khai các dự án lớn, làm việc các chủ đầu tư, công trình để đưa xi măng Hoàng Mai vào cấp phối ngay từ đầu. Duy trì sản lượng xi măng rời cấp cho các trạm trộn nhằm gia tăng sản lượng XM rời bền vững.

- Phối hợp với VICEM tìm kiếm đối tác, đơn hàng xuất khẩu xi măng nhằm khai thác tối đa năng lực nghiền và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Bám sát tiến độ các gói thầu GTNT của Sở Tài chính các tỉnh (Từ Thanh Hóa – Bình Trị Thiên) để cung ứng, gia tăng sản lượng xi măng tiêu thụ.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản trị nợ phải thu khách hàng, không để phát sinh thêm nợ khó đòi, đối với các khoản nợ khó đòi hiện tại tiếp tục đánh giá, rà soát lại để có phương án thu hồi.

- Tiếp tục thực hiện giao kế hoạch chi phí hàng tháng/quý/năm cho các đơn vị trong Công ty gắn với cơ chế thưởng phạt để các đơn vị chủ động, nâng cao tính sáng tạo nhằm tiết giảm tối đa các chi phí trong sản xuất, quản lý, bán hàng, đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động và một số đánh giá của Ban kiểm soát năm 2022 và định hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2023. Ban kiểm soát cám ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban đã hỗ trợ cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu liên quan hoạt động SXKD thường kỳ để Ban kiểm soát triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao./.

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Tuấn**

TCTY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập -Tự do- Hạnh phúc**

Số: 02 /TTr-BKS

*Nghệ An, ngày 20 tháng 03 năm 2023*

# TỜ TRÌNH

## Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất**

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt,

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

***Nơi nhận:***
- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu: BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Tuấn**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 991 /TTr-XMHM-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH
## Về việc chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

*Căn cứ Luật đầu tư 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ - Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 13/3/2021 của Chính phủ - Quy định chi tiết một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quy chế Quản lý đầu tư xây dựng của VICEM được ban hành kèm theo Quyết định số 1428/QĐ-VICEM ngày 01/8/2022 của Tổng giám đốc VICEM;*

*Căn cứ Quy chế Quản lý dự án đầu tư xây dựng của Hội đồng quản trị - Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-XMHM-HĐQT ngày 12/7/2019;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên, ngày 24/4/2021;*

*Căn cứ văn bản số 4306/XMHM-ĐTXD ngày 29/12/2022 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai gửi Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về việc xin ý kiến VICEM cho phép đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi – Nghệ An;*

*Căn cứ Văn bản số 31/TB-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An Nguyễn Đức Trung tại buổi làm việc với Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về các dự án của Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai đầu tư trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Văn bản số 122/KKT-KHĐT ngày 02/02/2023 của Ban Quản lý KKT Đông Nam về việc triển khai thực hiện Thông báo số 31/TB-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh, trong đó có hướng dẫn các thủ tục đề xuất đầu tư trạm nghiền xi măng;*

Năm 2022, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã thực hiện phương án sửa chữa, cải tạo chiều sâu, xử lý nút thắt hệ thống lò nung nhà máy Xi măng Hoàng Mai nhằm nâng cao năng suất lò, giảm tiêu hao than, điện cho sản xuất, tăng hiệu quả SXKD cho Công ty. Với khả năng dây chuyền nghiền hiện tại của Công ty thì dự kiến mỗi năm lượng clinker sản xuất ra dư khoảng 400.000 tấn.

Để đảm bảo nghiền hết lượng clinker dư thừa, gia tăng nguồn cung xi măng để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Vicem Hoàng Mai và nâng cao khả năng kết nối

logistic giữa đường bộ, đường sắt, đường biển để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phục vụ cho Dự án Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1 đầu tư trong tương lai, Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An với các nội dung cơ bản như sau:

1. Tên dự án, địa điểm dự kiến thực hiện dự án:

a) Tên dự án: Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An;

b) Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Đông Hồi - Xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (tại vị trí Dự án Nhà máy kết cấu bê tông - vật liệu xây dựng không nung của VICEM);

2. Mục tiêu đầu tư:

Dự án trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi – Nghệ An được đầu tư với công suất máy nghiền xi măng 150 tấn xi măng/giờ nhằm mục đích:

- Nghiền hết lượng clinker dư thừa, gia tăng nguồn cung xi măng để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Vicem Hoàng Mai;

- Nâng cao khả năng kết nối logistic giữa đường bộ, đường sắt và đường biển để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phục vụ cho Dự án Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1 đầu tư trong tương lai.

3. Quy mô đầu tư:

Dự kiến đầu tư dây chuyền nghiền xi măng đồng bộ với quy mô từ 1÷1,2 triệu tấn xi măng/năm (tương đương năng suất máy nghiền 150 tấn xi măng OPC/h).

4. Nguồn vốn đầu tư: 30% vốn tự có của doanh nghiệp và 70% vốn huy động vay từ các ngân hàng trong nước.

Để thực hiện các công việc chuẩn bị đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo cơ quan điều hành triển khai thực hiện các bước đầu tư Dự án theo quy định.

Chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An nêu trên chỉ được thực hiện tại vị trí dự án Nhà máy Kết cấu bê tông - Vật liệu xây dựng không nung Khu công nghiệp Đông Hồi - Nghệ An của VICEM sau khi chấm dứt hoạt động và được UBND tỉnh Nghệ An chấp thuận./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT, ĐTXD, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Số: 912 /TB-XMHM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

# THÔNG BÁO

**Về việc đề cử nhân sự để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai;

Căn cứ theo yêu cầu, điều kiện thực tế;

Đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cùng kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023; Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai xin thông báo tới Quý vị cổ đông việc đề cử, ứng cử tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty được bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 05 thành viên;

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty được bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028 là:03 thành viên;

- Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

**1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên cho đủ số lượng theo quy định.

**2. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào Hội đồng quản trị:**

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông

của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

**3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên cho đủ số lượng theo quy định.

**4. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào Ban Kiểm soát:**

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

**5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao CMND/CCCD, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

- Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai trước 16h00' ngày 20/04/2023 theo địa chỉ sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI.**

- Địa chỉ: Phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Fax: 02383.866.648

- Điện thoại: 02383.866.170

Sau thời hạn trên, chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kỳ trường hợp nào của quý cổ đông về việc tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028. Ban tổ chức sẽ tập hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được ứng cử, đề cử đưa vào danh sách bầu chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HSĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 2900329295 - C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX. HOÀNG MAI - T. NGHỆ AN

**Đinh Quang Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**
Số: 990 /TTr-XMHM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghệ An, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

# TỜ TRÌNH
**Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai;

Đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cùng kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ chức danh thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 để bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty được bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 05 thành viên;
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty được bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028 là:03 thành viên;
- Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

***Nơi nhận:***
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HSĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1494 /QC-XMHM

*Nghệ An, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

# QUY CHẾ

## BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

### Chương I: Đề cử thành viên Hội đồng quản trị

**Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị**

1. **Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:**

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

2. **Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:**

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

**Điều 2. Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên cho đủ số lượng theo quy định.

**Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị**

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/CCCD), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

**Điều 4. Lựa chọn các ứng cử viên:**

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

## Chương II: Đề cử thành viên Ban kiểm soát

**Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

**Điều 6. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Cụ thể như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên cho đủ số lượng theo quy định.

**Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Ban kiểm soát**

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao CMND/CCCD, Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

**Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên:**

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định trình đại hộiđồng cổ đông để bầu thành viên Ban kiểm soát.

**Chương III: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát**

**Điều 9. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

1. **Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát**

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo mã số tham dự *(sở hữu và được ủy quyền);*
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

3. **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

**Điều 11. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người. nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Điều 12. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. **Ban Kiểm phiếu và Bầu cử**

a. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;

- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

**2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

**Điều 13. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát**

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- Nguyên tắc trúng cử:

+ Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là 05 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;

+ Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 03 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;

+ Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

**Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

**Điều 15. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

Quy chế này gồm có 3 chương 15 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua./.

***Nơi nhận:***
*- Như kính gửi;*
*- Lưu VT, BKS, HĐQT*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

**Đinh Quang Dũng**

# PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

*(Theo phương thức bầu dồn phiếu)*

1. ***Loại phiếu bầu:***

- *Phiếu màu hồng: bầu thành viên Hội đồng quản trị*
- *Phiếu màu trắng: bầu thành viên Ban kiểm soát*

2. ***Bỏ phiếu:***

- *Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.*

3. ***Ghi phiếu bầu:***

- *Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.*
- *Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.*

**Ví dụ:**

*Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 04 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:*

*1.000 cổ phần x 4 =* ***4.000 Phiếu bầu.***

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

***Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 4 ứng viên*** *(tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)*

| **Họ tên ứng cử viên** | **Số quyền biểu quyết được bầu** |
|---|---|
| 1. Ứng viên 1 | **1.000** |
| 2. Ứng viên 2 | **1.000** |
| 3. Ứng viên 3 | **1.000** |
| 4. Ứng viên 4 | **1.000** |
| 5. Ứng viên 5 | - |
| **Tổng số phiếu bầu** | **4.000** |

***Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên***

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|---|---|
| 1. Ứng viên 1 | 0 |
| 2. Ứng viên 2 | 4.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 0 |
| 4. Ứng viên 4 | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | 0 |
| **Tổng số quyền đã biểu quyết** | **4.000** |

***Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên***

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|---|---|
| 1. Ứng viên 1 | 1.000 |
| 2. Ứng viên 2 | 1.500 |
| 3. Ứng viên 3 | 500 |
| 4. Ứng viên 4 | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | 0 |
| **Tổng số quyền đã biểu quyết** | **3.000** |

***4. Phiếu bầu không hợp lệ***

- *Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.*
- *Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.*
- *Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).*

***Trường hợp 4:*** **Phiếu bầu không hợp lệ do vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ**

| Họ tên ứng cử viên | Số quyền biểu quyết được bầu |
|---|---|
| 1. Ứng viên 1 | 0 |
| 2. Ứng viên 2 | 4.000 |
| 3. Ứng viên 3 | 2.000 |
| 4. Ứng viên 4 | 0 |
| 5. Ứng viên 5 | 0 |
| **Tổng số quyền đã biểu quyết (1)** | **6.000** |

- *Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

# ĐƠN ĐỀ CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI NHIỆM KỲ 2023-2028**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

Hôm nay, ngày 20/04/2023, tại Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) số 228, đường Lê Duẩn, TP. Hà Nội, chúng tôi là những người đại diện theo ủy quyền của VICEM – cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai (Vicem Hoàng Mai), được VICEM cử làm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hoàng Mai theo quyết định số 680/QĐ-VICEM ngày 13/4/2023 của VICEM, nắm giữ 53.135.472 cổ phần, chiếm 71,07 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm, cùng nhất trí đề cử:

**I. ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Ông **Lê Trung Kiên**, sinh năm 1975, Trưởng phòng Tổ chức VICEM.

- Số CCCD: 040075000077; Ngày cấp: 10/07/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: 12 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế lượng

- Hiện đang đại diện sở hữu: 21.254.472 cổ phần *(Bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, hai trăm năm mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi hai)*

- Tương ứng với tổng mệnh giá là: 212.544.720.000 đồng (chiếm 28,43% vốn điều lệ).

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2023.

2. Ông **Nguyễn Đình Dũng**, sinh năm 1976, Quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Số CCCD: 04076032668; Cấp ngày: 29/09/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Đại chỉ thường trú: Xã Quỳnh Hồng, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An

- Trình độ học vấn: Cử nhân Luật kinh tế

- Hiện đang đại diện sở hữu: 10.627.000 cổ phần *(Bằng chữ: Mười triệu, sáu trăm hai bảy ngàn)*

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 106.627.000.000 đồng (chiếm 14,21% vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2023.

3. Ông **Nguyễn Ngọc Tình**, sinh năm 1985, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Số CCCD: 038085008455; Cấp ngày: 11/11/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: Khối Tân Tiến, Phường Quỳnh Thiện, Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An

- Trình độ học vấn: Kỹ sư Công nghệ vật liệu Silicat

- Hiện đang đại diện sở hữu: 10.627.000 cổ phần *(bằng chữ: Mười triệu, sáu trăm hai bảy ngàn)*

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 106.270.000.000 đồng (chiếm 14,21% vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2023.

4. Ông **Lê Đình Thắng**, sinh năm 1986, Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Số CCCD: 040086036759; Cấp ngày: 02/10/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: Xã Quỳnh Hậu, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An

- Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán

- Hiện đang đại diện sở hữu: 10.627.000 cổ phần *(bằng chữ: Mười triệu, sáu trăm hai bảy ngàn)*

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 106.270.000.000 đồng (chiếm 14,21% vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2023.

5. Ông **Nguyễn Văn Dũng**, sinh năm 1967, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ và Thương Mại Dũng Trâm

- Số CCCD: 040067016721 cấp ngày 01/09/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An

- Trình độ học vấn: 12/12

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (bằng chữ: không)

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 0 đồng (chiếm 0 % vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2023, dự kiến giữ chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

**II. ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**

1. Bà Nguyễn Thị Anh Tú, sinh năm 1978, Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Số CCCD: 038178019467; Cấp ngày: 10/05/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: Khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An

- Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán

- Hiện đang sở hữu: 12.584 cổ phần *(bằng chữ: Mười hai ngàn, năm trăm tám tư)*

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 125.840.000 (chiếm 0,017 % vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2023.

2. Ông Cao Trọng Nghiên, sinh năm 1982, Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

- Số CMND: 182372627; Cấp ngày: 27/07/2020; Nơi cấp: Công An tỉnh Nghệ An

- Địa chỉ thường trú: Khối 12, phường Lê Lợi, tp Vinh, Nghệ An

- Trình độ học vấn: Cử nhân kế toán

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (bằng chữ: không)

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 0 đồng (chiếm 0 % vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2023.

3. Ông Nguyễn Quang Tôn, sinh năm 1982, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Chiến lược VICEM.

- Số CCCD: 030082000074; Cấp ngày: 20/7/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa chỉ thường trú: Tòa A1, Chung cư An Bình City, số 232 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, T.P Hà Nội

- Trình độ học vấn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân kế toán

- Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (bằng chữ: không)

- Tương ứng với tổng mệnh giá: 0 đồng (chiếm 0 % vốn điều lệ)

Làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2023.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông **Lê Trung Kiên**, sinh năm 1975, Trưởng phòng Tổ chức VICEM.

- Số CCCD: 040075000077; Cấp ngày: 10/07/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Địa thỉ thường trú: 12 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Hiện đang đại diện sở hữu 21.254.472 cổ phần *(Hai mươi mốt triệu, hai trăm năm mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi hai cổ phần)*, tương ứng với tổng mệnh giá là 212.544.720.000 đồng (chiếm 28,43% vốn điều lệ) làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, nhiệm kỳ 2023-2028./.

*Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Lê Trung Kiên**

# DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

*(Kèm theo Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023-2028)*

| Cổ đông | Số CMND/ CCCD/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phần sở hữu | Ký tên |
|---|---|---|---|---|
| Lê Trung Kiên | 040075000077 | 12 Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | 21.254.472 | |
| Nguyễn Đình Dũng | 040076032668 | Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An | 10.644.700 | |
| Nguyễn Ngọc Tinh | 038085008455 | Khối Tân Tiến, phường Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, Nghệ An | 10.627.000 | |
| Lê Đình Thắng | 040086036759 | Xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An | 10.627.000 | |
| **Tổng cộng** | | | **53.153.172** | |

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

# BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN 2023

Hôm nay, ngày 21 tháng 4 năm 2023, vào lúc 12 giờ 15 phút, tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 được tổ chức tại Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai, Tổ kiểm phiếu biểu quyết gồm:

| TT | Họ và tên | Chức vụ/Đơn vị công tác | Nhiệm vụ |
|---|---|---|---|
| 1 | Trần Thanh Tâm | Nhân viên Phòng Tổ chức | Tổ trưởng |
| 2 | Nguyễn Thị Tố Loan | Phó trưởng phòng TCKT | Thành viên |
| 3 | Cao Trọng Nghiên | Nhân viên phòng Kế hoạch | Thành viên |
| 4 | Mai Thị Minh Nguyệt | Nhân viên phòng Kế hoạch | Thành viên |
| 5 | Trần Văn Sơn | Nhân viên phòng Tổ chức | Thành viên |

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình trong chương trình nghị sự của kỳ họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, tổng số cổ phần có mặt tham dự và được ủy quyền là 55.689.661 cổ phần và chiếm 77,35 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:**

*** Nội dung 1:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý: 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

*** Nội dung 2:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |
| + Số cổ phần có ý kiến khác: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

*** Nội dung 3:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |
| + Số cổ phần có ý kiến khác: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

*** Nội dung 4:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |
| + Số cổ phần có ý kiến khác: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

*** Nội dung 5:** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 & Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |
| + Số cổ phần có ý kiến khác: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

*** Nội dung 6:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |
| + Số cổ phần có ý kiến khác: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

*** Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| + Số cổ phần biểu quyết đồng ý: | 55.689.661 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 100 | % |
| + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: | 0 cổ phần, | chiếm tỷ lệ: | 0 | % |

+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

*** Nội dung 8:** Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch trả thù lao năm 2023.

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý: 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

*** Nội dung 9:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023.

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý: 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

*** Nội dung 10:** Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý: 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

*** Nội dung 11:** Thông qua Tờ trình chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý: 55.689.661 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100 %
+ Số cổ phần biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %
+ Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0 %

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này gồm 04 (bốn) trang, được lập thành 02 (hai) bản và đã được tất cả các thành viên Tổ kiểm phiếu đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện tổ kiểm phiếu biểu quyết công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội./.

## CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

| TT | Họ và tên | Đơn vị công tác/nhiệm vụ | Chữ ký |
|---|---|---|---|
| 1 | Trần Thanh Tâm | Phòng Tổ chức/Tổ trưởng | Trần Thanh Tâm |
| 2 | Nguyễn Thị Tố Loan | Phòng TCKT/Thành viên | Nguyễn Thị Tố Loan |
| 3 | Cao Trọng Nghiên | Phòng Kế hoạch/Thành viên | Cao Trọng Nghiên |
| 4 | Mai Thị Minh Nguyệt | Phòng Kế hoạch/Thành viên | Mai Thị Minh Nguyệt |
| 5 | Trần Văn Sơn | Phòng Tổ chức/Thành viên | Trần Văn Sơn |

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
# BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hôm nay, ngày 21 tháng 4 năm 2023, vào lúc 11 giờ 30 phút, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai được tổ chức tại Hội trường của Công ty, Ban Kiểm phiếu và bầu cử gồm:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ông Nguyễn Quốc Đạt | - Phó Trưởng phòng Tổ chức | - Trưởng ban |
| 2 | Ông Nguyễn Hoàng Sơn | - NV Phòng CNTT | - Thành viên |
| 3 | Ông Trần Hoàng Anh | - NV Phòng TCKT | - Thành viên |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Nhã | - NV Phòng Tổ chức | - Thành viên |
| 5 | Bà Hoàng Thị Hiền | - NV Phòng Kế hoạch | - Thành viên |
| 6 | Bà Hồ Thị Tuyết Mai | - NV Phòng Tổ chức | - Thành viên |
| 7 | Bà Phan Thùy Linh | - NV Phòng TCKT | - Thành viên |

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai.

Tại thời điểm tiến hành bầu cử, tổng số cổ đông có mặt tham dự và ủy quyền là **201** cổ đông, đại diện và sở hữu **55.690.089** cổ phần và chiếm **77,35 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT:**

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| - Số phiếu phát ra: | **201** | phiếu, tương ứng: | **55.690.089** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu thu về: | **201** | phiếu, tương ứng: | **55.690.089** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu hợp lệ | **200** | phiếu, tương ứng: | **55.684.681** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu không hợp lệ: | **01** | phiếu, tương ứng: | **5.408** | CP có quyền biểu quyết. |

**Kết quả bầu cử như sau (danh sách xếp theo thứ tự ABC):**

| | | |
|---|---|---|
| 1 | Ông Lê Trung Kiên | nhận được **55.601.881** phiếu bầu tương đương **99,84%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 2 | Ông Nguyễn Đình Dũng | nhận được **55.497.881** phiếu bầu tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Dũng | nhận được **55.497.881** phiếu bầu tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 4 | Ông Lê Đình Thắng | nhận được **55.497.881** phiếu bầu tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 5 | Ông Nguyễn Ngọc Tình | nhận được **55.497.881** phiếu bầu tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, Quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu nêu trên, các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai nhiệm kỳ 2023- 2028:

1 Ông Lê Trung Kiên;

2 Ông Nguyễn Đình Dũng;

3 Ông Nguyễn Văn Dũng;

4 Ông Lê Đình Thắng;

5 Ông Nguyễn Ngọc Tình.

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu hoàn thành vào lúc 12 giờ 20 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản, đã được tất cả thành viên Ban Kiểm phiếu và bầu cử đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Ban Kiểm phiếu và bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Ban Kiểm phiếu và bầu cử bàn giao lại toàn bộ phiếu bầu cử và biên bản cho Đoàn Chủ tịch Đại hội./.

| THÀNH VIÊN | THÀNH VIÊN | THÀNH VIÊN |
|---|---|---|
| Nguyễn Hoàng Sơn | Trần Hoàng Anh | Nguyễn Văn Nhã |
| **THÀNH VIÊN** | **THÀNH VIÊN** | **THÀNH VIÊN** |
| Hoàng Thị Hiền | Hồ Thị Tuyết Mai | Phan Thùy Linh |

**TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

**Nguyễn Quốc Đạt**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
**CTCP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
# BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

Hôm nay, ngày 21 tháng 4 năm 2023, vào lúc 11 giờ 30 phút, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai được tổ chức tại Hội trường của Công ty, Ban Kiểm phiếu và bầu cử gồm:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | Ông Nguyễn Quốc Đạt | - Phó trưởng phòng Tổ chức | - Trưởng ban |
| 2 | Ông Nguyễn Hoàng Sơn | - NV Phòng CNTT | - Thành viên |
| 3 | Ông Trần Hoàng Anh | - NV Phòng TCKT | - Thành viên |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Nhã | - NV Phòng Tổ chức | - Thành viên |
| 5 | Bà Hoàng Thị Hiền | - NV Phòng Kế hoạch | - Thành viên |
| 6 | Bà Hồ Thị Tuyết Mai | - NV Phòng Tổ chức | - Thành viên |
| 7 | Bà Phan Thùy Linh | - NV Phòng TCKT | - Thành viên |

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS), nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai.
Tại thời điểm tiến hành bầu cử, tổng số cổ đông có mặt tham dự và ủy quyền là **202** cổ đông đại diện và sở hữu **55.689.661** cổ phần và chiếm 77,35 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS:**

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| - Số phiếu phát ra: | **202** | phiếu, tương ứng: | **55.689.661** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu thu về: | **202** | phiếu, tương ứng: | **55.689.661** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu hợp lệ | **199** | phiếu, tương ứng: | **55.683.629** | CP có quyền biểu quyết. |
| -Số phiếu không hợp lệ: | **03** | phiếu, tương ứng: | **6.032** | CP có quyền biểu quyết. |

**Kết quả bầu cử như sau:**

| | | |
|---|---|---|
| 1 | Ông Cao Trọng Nghiên | nhận được **55,496,829** phiếu bầu, tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 2 | Ông Nguyễn Quang Tôn | nhận được **55,496,829** phiếu bầu, tương đương **99,65%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Anh Tú | nhận được **55.559.229** phiếu bầu, tương đương **99,77%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. |

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, Quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu nêu trên, các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai, nhiệm kỳ 2023 – 2028:

1 Bà Nguyễn Thị Anh Tú;

2 Ông Cao Trọng Nghiên;

3 Ông Nguyễn Quang Tôn.

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu hoàn thành vào lúc 12 giờ 10 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản, đã được tất cả thành viên Ban Kiểm phiếu và bầu cử đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Ban Kiểm phiếu và bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Ban Kiểm phiếu và bầu cử bàn giao lại toàn bộ Phiếu bầu cử và biên bản cho Đoàn Chủ tịch Đại hội./.

| THÀNH VIÊN | THÀNH VIÊN | THÀNH VIÊN |
|---|---|---|
| Nguyễn Hoàng Sơn | Trần Hoàng Anh | Nguyễn Văn Nhã |
| **THÀNH VIÊN** | **THÀNH VIÊN** | **THÀNH VIÊN** |
| Hoàng Thị Hiền | Hồ Thị Tuyết Mai | Phan Thùy Linh |

**TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

**Nguyễn Quốc Đạt**